

Lục Tỉnh Tân Văn

聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

GIÁ BÁN	
TRONG ĐỊA-PHẦN ĐÔNG-DƯƠNG	
Một năm	4 \$00
Sáu tháng	2 \$50
Đổi chỗ ở	0 \$20
ĐỊA-PHẦN VÀ CÁC THUỘC ĐỊA	
Một năm	12 fr 00
Sáu tháng	7 00
Mỗi số	0 10

Số: 467
NAM THỨ MƯỜI MỘT

NGUNG SỰ BÁN LẺ TỪ SỐ

8 Février 1917
17 tháng giêng Annam
Năm Đinh-tỵ

DIRECTION ET ADMINISTRATION :
F.-H. SCHNEIDER, 102, Rue Pellerin, Saigon

PUBLICITÉ
ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES
La ligne de 0.065 de large. 1550
Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre quelque soit le caractère employé.
BỔ CAO
Những lời rao về việc mua bán nếu gửi thơ đến Đồn-quan thì Đồn-quan sẽ gửi cho một cái bản để giữ phân minh.

MỤC LỤC

- 1 - VIỆC HỌC NGÀY XƯA. VIỆC HỌC NGÀY NAY. VIỆC HỌC NGÀY SAU.
- 2 - ĐIỂN BÁO
- 3 - CAN TOÀN-QUYỀN ĐI LANG-BIANG.
- 4 - HƯỚNG TRUYỀN.
- 5 - ẤU-CHAU CHIẾN SỰ.
- 6 - MÂY LỜI NÊN BÀN THÊM VỀ NĂM MỚI.
- 7 - GƯƠNG PHONG TỤC.
- 8 - THÔNG-BÁO (Đông-dương).
- 9 - CỤC BÓNG.
- 10 - QUAN ĐỐC-LÝ THÀNH PHỐ SAIGON.
- 11 - CÁC ĐẠO BINH LINH TẬP ĐÔNG-DƯƠNG
- 12 - TỰ DO ĐIỂN BẢNG.
- 13 - THƯƠNG NHÂN BÀ TRÁ.
- 14 - GIA TRUYỀN TẬP.
- 15 - SỔ MẪY TÊN NGƯỜI VÀO HỘI TỰ-CẤP
- 16 - TỜ BỐ TƯỜNG.
- 17 - TRÌNH THẨM TIỂU THUYẾT.

Việc học ngày xưa Việc học ngày nay Việc học ngày sau

(L'Enseignement d'autrefois, d'aujourd'hui et de demain.)

(tiếp theo)

Có ý nghiên cứu mà xem thì phàm những người Annam học chữ Pháp, hễ có nho-học, có căn bản ở trong học-giới nước mình rồi, thì mới học được đến nơi, mới gọi được là người có phò-thông kiến thức trong tiếng Đại-pháp. Tôi đã nghiên cứu ở bên xứ Algérie (An-giê-ri) tại Bắc Phi-châu, lúc Đại-pháp mới chiếm lĩnh, những người A-ráp vào được các đại-học-đường Pháp trước như, toàn là những người đã có học tiếng A-ráp rồi. Ở thuộc Anh Ấn-độ, cũng vậy. Các bậc công-tử, công-tôn trước khi sang Anh mà học, còn phải học văn Ấn-độ cho thật tinh thông, mà văn Ấn-độ cũng là một lĩnh vực có đã lâu đời và cũng hay chẳng kém văn Nho chút nào.

Vậy thì người Annam có muốn học chữ Pháp cho thành-tài, cũng phải theo một lối ấy, trước hết cũng phải luyện tập quốc-văn cho thật ra người có giáo-dục, có tư-tưởng. Vì đầu cả nước Annam có định học tiếng Pháp, nói tiếng Pháp cũng vậy.

Nhơn đây tôi thuật lại một câu chuyện của các ông giáo Tây, và của những người ủng hộ cho người Annam học ngày cả chữ Pháp, thường nói. Tôi thuật lại câu ấy xong rồi tôi sẽ kể về sau. Các ông ấy thường nói rằng: Người A-ráp có văn-chương, người Ấn-độ có văn-chương, người Tàu có văn-chương, mà người An-

nam không có văn-chương. Tiếng Annam là một thứ tiếng hiếm hoi lắm, học không có lý-thủ gì, và chưa có lấy quyền sách nào gọi là danh văn được. Trừ ra vài ba quyển chuyện cổ-tích, toàn là những chuyện lấy ở các sách Tàu mà dịch ra hết cả. Và người Annam nào mà gọi được là người có học-vấn, thì làm văn nom người thường không hiểu được. Chẳng những thế mà thôi, khi nói đến những tên Tây, lại cứ nạn ra mà dịch sai hẳn âm vấp, theo lối Tàu. Như trong sách Địa-dư quốc-ngữ, châu Phi các tiếng Âu-châu đều gọi là Afrique (đọc là A-phờ-ri-co), người có học Annam thì lại không gọi như thế, tưởng phải gọi là A-phi-li-gia. Vậy thì tiếng Annam nên cứ để làm một thứ tiếng nôm-na cho lẽ dân dùng mà thôi. Còn trẻ con Annam đi học thì cho học nghiên ngày chữ Pháp, mà cứ cho học chữ Pháp mà thôi. Những ông Tây nói thế là những ông Tây không biết tiếng Annam. Mà người Annam cũng có nhiều kẻ bất-chước mà nói như thế. Có kẻ lại rủ nhau đòi đơn xin với Chánh-phủ cho hết cả con nít Annam, từ sáu tuổi sắp lên, vào học trường Pháp.

Điều ấy ta nên bàn một lần cho dứt khoát Cừ như ý tôi thì nơi bảo nên dạy học toàn chữ Pháp, bên nơi nên học dạy học toàn bằng tiếng Annam, hai bên cùng không nghịch nhau; song hệ-không-hội-y với nhau mà đôn hai thứ học làm một, thì không bao giờ có bên nào phải cả.

Một người Annam đầu Pháp-học tinh thông đến đâu, cũng vẫn hoàn là một người nửa Pháp nửa Nam, không bao giờ có bằng được người Pháp, bởi vì tiếng Pháp đầu nói giỏi đến đâu đối với người Pháp thật cũng chỉ vào hạng rất tầm thường mà thôi. Mà người ấy đối với người nước mình thì thành ra một người vô học vấn, vô giáo dục, bởi vì không biết nói tiếng nhà mình.

Đem con geon mà nuôi chung với loại ếch, thì đầu nuôi đến bao giờ nó cũng không thành ra được con vịt. Ăn uống theo cách Tây, mặc áo quần tây, ở lộn với người Tây, đầu đem sang tận Tây mà nuôi, bất quá đưa con trẻ Annam cũng chỉ đi đi được ít nhiều mà thôi, chứ không có chữa hẳn, đổi hẳn, được cái tánh đi-truyền của tổ tiên để lại. Dẫn đưa

trẻ ấy có ở đất Pháp trong mười năm song vẫn là một cái vòng sau cùng của một cái dây xà-tích lớn, vẫn là một cái mềng chồi của một giống cây Annam mọc tại đất này ít ra cũng là 2.000 năm rồi.

Một đứa con lai nuôi dạy ở bên Pháp thì còn có phần mong nó nên người Đại-pháp hơn là một đứa con Annam, bởi vì đứa con lai là giống Đại-pháp, lại đem nuôi ở trong thế-giới Đại-pháp, thì cái giáo-dục nó lại thêm vào cho cái tinh di-truyền của tiên-tổ.

Đó là tôi nói một đứa trẻ-con Annam nuôi ở đất Đại-pháp. Dầu chẳng ra gì nó cũng còn có thể nên được một người Pháp tầm-thường. Đến như con Annam mà chuyên học một chữ Pháp ở tại đất Nam-kỳ, thì lại càng không được vậy bởi vì học chữ Pháp chẳng qua học được tiếng mà thôi, chứ có học đâu được một điều ần lẫm ở trong các tiếng ấy. Người Annam học tiếng Pháp ở đây có học

tư-tưởng cách Đại-pháp đâu, chẳng qua là chỉ học dịch từng câu từng tiếng một, tiếng Annam dịch ra tiếng Pháp, tiếng Pháp dịch ra tiếng Annam mà thôi,

Ái đã dịch quen thì biết rằng không có thể nào dịch cho đúng được văn nước này sang văn nước khác. Nhưng đầu không dịch được choi từng tiếng một, mà có thể dịch được cho trùng ý. Một người có thể diễn đạt được một tư-tưởng ra hai thứ tiếng. Song muốn đạt được tư tưởng ra hai thứ tiếng, tất phải biết cả hai thứ tiếng cùng tinh mới được. Phải luyện tập tư-tưởng từ sớm. Trẻ con mà càng sáng ý bao nhiêu, lại càng biết được rõ cái mối liên can của sự vật, lại càng biết lấy mắt mà suy sự vật, và biết dùng tiếng mà diễn đạt cái sự cảm giác của mình ra, thì lại càng dễ học được tiếng ngoại-quốc.

(Sau sẽ tiếp theo).

ĐIỂN BÁO

(Dépêches)

18 janvier 1917 (chỉu)

Trận thế A-lo-mán

Tin đăng ngày hôm qua chỉ rằng đại binh A-lo-mán công phá tại Ru-ma-ni (Roumanie) thế phải nguy lắm. Binh Rút-xi và Ru-ma-ni có binh bộ tiếp nên cứ dịch rút đi tại Sereth và thảng tới cảnh binh phía hữu. Một trận đừ còn đáng tới mãi ở chính giữa Braila và Galatz là nơi Đại-thống-soái A-lo-mán Mackensen nỗ lực binh sanh mà thắng chẳng đặng. Binh Rút-xi công-phá tại phi Tây Galatz chạy dài 30 dặm.

Tại mặt trận Langsa

Mặt trận Langsa: Binh pháo thủ hại bên bán nhau tại mặt trận Somme, tại Verdun và tại Lorraine. Đánh thắng đặng địa huyết của quân nghiệp ở phi Đông Vic-sur-Aisne.

19 janvier 1917 (sớm mai)

Tại Ru-ma-ni

Binh Ru-ma-ni đánh tháo lui, quân nghiệp ở phía Tây-Nam Prala, lấy Vandeni lại và làm cho quân nghiệp đang dym đánh, trả lại đều phải bị rã tan.

Mặt trận Langsa

Truyền tin Langsa: binh ta xâm nhập vào đường trận quân nghiệp trong nhiều nơi Meuse thượng và rừng Apremont.

Vụ vay học Áng-lê

Tin ở Nhiều-đo: Cuộc vay 60 triệu livres nữa tính gần xong.

Việc rũi xe lửa tại Ru-ma-ni

Nhật báo Times cho hay rằng gần lối Jassy một cái xe lửa chở 2000 người bỏ hành và một cái xe ở tại co Tham-muru chạy đến, hai cái đụng nhau, nhiều người bị bịnh.

Một vị giúp việc langsa tại co Tham-muru bị bịnh.

Thuộc đạn tại Áng-lê

Tin ở Londres: Quân-bào-bộ thương-thơ nói rằng nước A-lo-mán rằng mà lo làm thuộc đạn thêm, tuy vậy mà ta nhờ có 500.000 người đôn ba làm thuộc đạn của ta đặng nhiều hơn.

20 janvier 1917

Nhật là tại phía Nam Lassigny co pháo thủ bắn rất lung.

21 janvier 1917

Ngày hôm qua binh ta bắt cầm tù quân nghiệp trong miền Soissons. Binh Áng-lê thắng đặng một trận tại phía Đông Saint Eloi.

Binh Rút-xi và Ru-ma-ni bắt cầm tù quân nghiệp tại phía Tây-Nam Prêla.

22 janvier 1917

Tin ở Londres: Tại Mésopotamie binh ta đánh chiếm đặng một giải đất phía bên hữu sông Tigre, là nơi binh ta đánh tẩy sạch quân nghiệp từ Kut-el-Amara cho đến vòm sông.

23 janvier 1917

Tin ở Nhiều-đo: tuần dương hạm Áng-lê Glasgow bắn tan một chiếc tàu A-lo-mán các 130 dặm Para.

24 janvier 1917

Binh Áng-lê tràn qua phía Đông-Nam Loos, dùng Hỏa-phi-đồng liên qua mấy nơi A-lo-mán núp, làm như thế quân A-lo-mán cả thất, lại bán phi trong miền Saint-Pierre Vaast, Armentières.

Ở phía Bắc Somme, súng pháo-thủ Langsa bắn phủ vây binh A-lo-mán đàng đi.

Chánh-phủ I-ta-li, truyền: binh ta theo kịp quân làm loan Tripolitains đang kiểm nơi

đạo tin, đánh một trận đổ máu trót 3 giờ quân làm loạn đều lần hết.
 Trong hai ngày quân ấy chết hết 820 mạng và bị binh 1.300 người.

25 janvier 1917

Chánh-phủ Rút-xi truyền tin: Quân nghị định của Dutz bị binh ta đánh tháo lui, Tiêm-định của ta bắn chìm tàu và 8 chiếc ghe trong biển Bosphore.

Tin ở Londres: Chánh-phủ chịu 30 shelling mỗi lần cho các chủ tàu ga-rét và những tàu bị giam cầm trong hải quân Anh-lê và Đông-minh, cả thấy gần có 7 trăm ngàn tấn.

27 janvier 1917

Mặt trận Ang-lê

Đánh nhiều trận trên không khi, 5 vị phi-tướng A-lo-mân bị bắn hạ, 3 vị phi-tướng Ang-lê mất.

Mặt trận langsa

Truyền tin Langsa: Vây cơ pháo thủ đã chinh đồn lại trong mọi việc ngoài Bắc-hải, Hartmanswilerpf đều bị bắn phá tiêu diệt. Tại Haute Alsace hai đống pháo thủ bắn dữ.

Trời lạnh tại Ru-ma-ni (Roumanie)

Tin ở Jassy: lạnh quá cho đến cuộc hành binh tại mặt trận Ru-ma-ni phải ngừng lại.

Việc lạ

Tin ở Permanboc: Chiếc tàu Saint Théodore bị A-lo-mân bắt, nay đã trở biệt hải khứ ngày 28 decembre ra trận với bè bạn và các quan Moëve.

28 janvier 1917

Mặt trận langsa

Truyền tin Langsa, trong đêm 26, quân A-lo-mân áp chiến từ phía, từ rừng Avocourt cho đến phía Đông Morthomme, bị binh ta bắn đứt pháo lui; có một vài toán quân nghị định vào địa huyết dơi ra tại số 304. Chúng nó căm thù, bỏ thây lại hàng ha sa số. Bấy vị phi-tướng bị bắn. Phi-tướng Guynemer hạ đống một cái phi-thoàn nữa là cái thứ 28, Heurtau một cái thứ 18, quân nghị định cả thất bỏ thây lại quyền thiên. Đoàn phi-thoàn bắn phá máy ga xe lửa, máy nơi đóng dinh trại làm cho ga xe lửa Briuelles bị cháy.

29 janvier 1917

Mặt trận Ang-lê

Truyền tin Ang-lê: binh ta đánh lại một nơi trên-thế gần lối Letrans-loy rất nên quan-hệ, bắt cầm tù 350 quân nghị định. Binh ta đánh tháo lui quân nghị định cả thất, binh ta bắt binh chẳng bao nhiêu. Tại phía Đông-Bắc Neuville Saint Maast binh ta bắt cầm tù quân nghị định, bắn phá một chỗ trại có 50 quân A-lo-mân.

Binh ta chẳng thất chỉ rảo. Gần lối Serne cơ pháo thủ của ta bắn phá một nơi bảo thủ của quân nghị định. Tại phía Đông Bắc Vermeles binh ta xâm nhập vào địa huyết của quân nghị định. Tại phía Bắc Hulleuch binh ta đánh tan lạc một đống binh bộ, làm cho chúng nó căm thù.

30 janvier 1917

Chiếc tàu "Laurentic" bị bắn chìm

Quan thủy sư cho hay rằng chiếc tàu thương mại Laurentic bị bắn chìm, 12 tướng quân và 109 tên lính cứu khỏi.

Mặt trận Ang-lê

Mặt trận Ang-lê: binh ta xông vào tại phía Đông Bắc Neuville Saint Vaast và tại phía Đông Bắc Festubert.

Tại Mê-sô-bô-ta-mi (Mésopotamie)

Tại Mésopotamie: quân nghị định đánh lấy lại miếng đất bộ hôm 24, đều bị đánh tháo lui. Binh ta đánh lấy lại mấy nơi bị thất hôm 25, gặp 400 cái thây nằm đó còn binh ta thất chết 200.

30 janvier 1917

Một chiếc tiêm-thủy định A-lo-mân bị chìm

Một chiếc tiêm thủy định A-lo-mân chìm tại mé Hải-ngạn not-ho-rô (Normerfest) với đặng 24 người đem cầm tại Harmerfest.

Kho thuốc đạn bị cháy

Tin ở Paris: kho thuốc đạn ở Palaiseau bị lửa cháy, thuốc nổ làm cháy mấy cái nhà xung quanh đó, một người bị chết và 3 người bị bệnh.

31 janvier 1917

Mặt trận Langsa

Truyền tin Langsa: binh ta đánh tháo lui quân A-lo-mân tại Hartmensweiler kopf, ta đặng nhiều cái phi-thoàn. Phi-tướng của ta bắn phá máy ga xe-lửa ở Athieu ở Savry-vo Etrellers.

Mặt trận Rút-xi (Ruissie)

Truyền tin Rút-xi: binh ta bắt đặng 1000 tù binh trong trận đánh tại Đông-Bắc Jacoberia Bình ta đánh tại Tây Nam Potutory và phía Nam Brzeszany. Binh ta đánh lấy một cái đống-trận đầu, đánh tháo lui một trận binh Tiệt-ky (Turquie) bắn nổ súng chỗ đờ lối phực.

1er février 1917

Vào dân Ang-lê

Nhật-báo Daily Mail cho hay rằng quân lại bộ-tướng-thăng Ang-lê như định thâu giết những dân các nước vào dân Ang-lê lại hết (bởi bộ) trở ra những dân Đông-minh mà thôi.

2 février 1917

Tin ở Madrid: Vụ muốn thích vào là đều chẳng có, vì hai cái sát đờ ngang đường xe lửa Grenade là có ý muốn an trộm.

Thủy-trận

Tin giấy thip ở Scandinave chỉ rõ rằng Ang-lê đã lo dự bị trong mọi việc ngoài Bắc-hải, cũng lo đặt thủy lôi ở ngoài biển-liền-ngạn phía tây Jutland.

(Truyền tin)

Quan Toàn-quyền đi Lang-Biang

(L'activité du Gouverneur général)

Hôm thứ bảy qua Toàn quyền cũng ông Rimaud Hộ-tướng Qua-lạt Luy đặng, ông Constantin cũng ở Táo-lạc, ông Mouel thầy thuốc thành phố Saigon, cũng đi ngự mát ở Lang-Bang - Có ông Foray Đốc-ý tuần phủ Saigon ở đó - đặng mà thi nghiệm tại chỗ nước-vườn để về việc sáng tạo tại Latat một cái trường nghỉ ngơi và làm hồ nào cho các đấng thông thương với bộ-tướng-viện của Đông-dương đó.

Quan Toàn quyền muốn tính việc ấy xong xuôi cho mưu vì việc ấy ta cần-đề chương trình công cuộc làm của Ngài đã bày về khi ngài mới đến cho cả tuý các quan và các điền chủ, phải phụ sự công Ngài, đầu trong cuộc bảo thủ quốc dân cần kíp, cho đến cuộc sắp đặt về trường lại cũng vậy.

Hai cái việc nặng-nề và khó-khăn ấy buộc phải sắp đặt cho thật mau cho tiện mà làm cho thật công i h. Nay có nhiều người bị giặc-giá mà phải ở lại lâu ngày trong thuộc-địa, việc ấy thật là một việc rất quan-hệ trong công cuộc cần ien. Có nhiều viên-quan và diên chủ đã ở tại Đông-dương lâu năm rồi, trước khi khởi giặc đã tính phân hồi về quốc mà nghỉ, nay lại mắc ở lại Thuộc địa từ năm 1914 đến nay và lại mắc làm công việc đốn đập nhiều thêm nữa.

Mới đây Chánh quốc lại truyền lệnh gọi binh thêm nữa, thế thì lại thêm gần ngàn cho cả thảy phải chịu cho đến bao lâu nữa chưa ai biết đặng. Vậy phải lo trước hết và lập tức cho họ bỏ dưng trình thân lại vì bấy lâu họ bị thời tiết nặng nề. Theo ý quan Toàn quyền thì Lang-Biang là một nơi trong cõi Đông-dương nên lập một cái Thửa-lương-viện, làm cũng như ở bên Đại-pháp cho các quan sĩ vậy, các quan văn quan võ trong Thuộc-địa trông sẽ đến đó mà nghỉ ngơi trong một vài tuần rồi sẽ trở về mà làm công việc lại.

Vì có ý như vậy nên ngày chửa nhật quan Toàn quyền Sarrau mới đi viếng các nhà còn đó, viếng phần đất đó nữa sẽ cất tòa thửa-lương-viện, viếng chỗ trồng lúa tại Dankia và viếng các ngã thông thương tới Thửa-lương-viện ở Dalat, nên Ngài cho dạy dụ việc cần ien đặng mà lo làm công cuộc qua sang năm 1917.

Trước hết phải lo làm cho rồi cái đường Xomgon-Daban-Belleuve-Dalat đặng lo chở chuyên lương thực, cây gặt cắt nhà, đồ đạc dọn dẹp và như là các nẻo đường cho thông thương với ngã đường Djiring. Vậy nên quan Toàn

quyền dạy quan Chánh sự Táo-lạc Constantin phải chuyên lo làm và đồ sới đường Xomgon Dalat trước hết cho xe chở đồ cũng là xe hơi chạy đi cho đặng. Để nửa tỉnh đặt đường xe lửa De-cauville và xe cang đường cho đến đường ấy đặng mà khởi dơn công việc làm. Quan Toàn-quyền lại định thêm tiêu công nhỏ đặng mở mang trung tâm Dalat và các chỗ xung quanh đó.

Quan Toàn-quyền Sarrau thì phân bồi lý làm đặc chỉ về việc thời khí ôn hòa và nơi thẳng cánh Lang-Biang, nên ngài rất ngợi khen quan Tham-biện Cunhac và quan Chủ-quản Djiring và ông Bathelett lòng lo lắng trong công việc bốn phía.

Trước khi từ giả Dalat ra về, quan Toàn-quyền có ở lại hội yên với các quan lang-sa đi thừa lương nơi đó.

Chờng ra về Saigon, thì Xuân-lộc quan loau-quyền đi theo ngã đường mới chạy theo đường cao-sn.

(Communiqué)

HƯNG TRUYỀN

(Echos)

Quân đội ác

Nhật-báo Figaro, có trích lục một vài khoản thơ ở bên Ru-ma-ni gửi qua mà đặng báo như vầy:

Khi binh A-lo-mân bắn phá mặt trận của ta rồi thì chúng nó liêng qua cho quân lính ta những lá giấy bạc, khăn, viết chỉ đường và quần áo lính Ru-manh, ở trong ấy đầy những đống trang bị địch khai và binh rết. Còn trong các nơi châu-thành và trong làng thì chúng nó lại liện bòn bon (kẹo cứt của con nít thường ăn) và thuốc.

Trong mỗi đêm Từ-bá-lâm đều có bay đến, hề có thì chúng nó thả thỏ đỏ, và tu hít của lính tuần thành thối cho hay trước ba khác đống hồ. Kể đó thấy một đống ở trên trời sáng rờ. Người ta thấy cái phi-thoàn thì rờ, nghe tiếng máy chạy rùm tai, thấy đèn chói sáng lơ và trái phá treo hai bên nó, cứ liêng trái phá một lần ba cái, nó cứ nhắm nhà công sự của Langsa, Bratiano, Take Jonesco mà liện.

Việc kêu nại của Đức Giáo hoàng Benoit XV

Rome 24 novembre.

Đức Giáo-hoàng mới gửi giấy thép cho bá hoàng nước Ru-ma-ni tỏ lòng bất bình về vụ phi-thoàn của quân nghị định bắn phá đến đất tại Bocarest, vì trong lúc ấy tình những đốn bà và con nít không.

Phi-tướng Nungesser tại nước Ang-lê

Rút ở trong "Petit Journal".

Người ta mới cho hay rằng phi-tướng "Nungesser" đã hạ đặng 14 cái phi-thoàn của quân nghị định, mới đi qua nước Ang-lê. Nungesser từ đó đến nay hạ đặng phi-thoàn đủ thứ máy, chỉ còn thiếu phi-thoàn kêu là Từ-bá-lâm mà thôi.

Nay phi-thoàn của quân nghị định chẳng đặng bay qua bên này, nên phi-tướng Nungesser phải bay qua bên.

Phi-tướng Nungesser đã bị thương nên đặng miễn chức, nhưng mà nay còn ra trận nữa là vì tánh người không chịu ở không.

AI còn sống ngày sau sẽ thấy

Mới đây trong một cái thành langsa ở phía Bắc bị quân A-lo-mân chiếm cứ. Lúc họ hoàng-đế Alo-mân đến đó, viếng một vị thông-soái kia đang ở trong một tòa lầu rất xinh đẹp, bỗng thấy trên vách có treo tấm hình của tên thợ vẽ Veret Chaguine

vẽ. Tấm hình ấy là hình của hoàng-đế Nã-phá-luân lúc bị thất trận Moscou.

Hoàng-đế A-lo-mân lấy làm sững sốt để đầu lại gặp hình ấy. Ngài đứng nhấm nhấm một hồi lâu rồi lại dạy qua quan thông-soái mà rằng: Gặp cái hình này nữa cũng là lạ, chẳng chơi đâu? À, quan thông-soái khi còn nhớ chứ? Hồi năm 1893 tôi có thấy cái hình này rồi. Ngài có nhớ tôi nói với ngài những điều gì không?

Quan thông-soái nó thưa rằng: Lâu quá, tôi chẳng nhớ đặng. Hoàng-đế A-lo-mân nghe vậy lại nói: Ông không nhớ đại mà gì, khi tôi đứng trước hình Nã-phá-luân tôi có nói rằng: Chắc ngày sau cũng còn có người muốn cai trị cả toàn cầu cũng như Nã-phá-luân, chúng rớt cuộc mấy người ấy cũng như Nã-phá-luân chứ khác nào.

Nói rồi một chấp nghĩ lại. Hoàng-đế A-lo-mân châu mày cứ ngó mãi cái hình ấy.

ÂU-CHÂU CHIẾN SỰ

(Analog de la guerre)

Đại chiến trên không khí

Amiens, 13 novembre

Từ ngày khởi chiến đến nay chúng có thấy trận nào đánh trên không khí mà lớn cho bằng trận của Ang-lê và A-lo-mân mới đánh ngày hôm qua đây, trận ấy như vầy:

Lúc đó trời trưa, nhưng mà đã mấy tuần rồi binh lính của ta trông thấy mỗi buổi trưa nào như buổi ấy. Trên trời thì chẳng có một đám mây, còn mặt trời thì chói ló 1909. Thường thường máy phi-tướng A-lê hay lượn buổi trời êm ả như vậy mà cả binh qua trận A-lo-mân.

Nên bữa ấy đem ba chục cái phi-thoàn bay qua đường Xich-qui nó ở phía Bắc Somme. Đoàn phi-thoàn ấy định bay qua trận mới nơi nó ở, bên trận quân nghị định. Khi bay vừa tới đường trận A-lo-mân thì thấy một đoàn phi-thoàn của quân nghị định bay đến trên trời, chúng hề thấy trận nào mà dám phi-thoàn đến nhiều như vậy. Nên nghĩ chắt rằng quân A-lo-mân đem hết phi-thoàn của nó đến mặt trận đó.

Mây vị phi-tướng Ang-lê tuy là thè yếu hơn mặt đấu cũng chẳng phải sợ, cứ xông ngay xuống đoàn phi-thoàn của quân nghị định.

Một vị phi-tướng mặt ai này chọn kẻ thù mà xáp chiến, có nhiều vị một mình phải cự địch tới hai ba.

Còn binh lính Ang-lê ở dưới địa-huyết gần lối đó ngược mặt lên xem thấy đôi đàng ầu chiến rõ ràng. Ở trên địa-huyết A-lo-mân tưởng có khi chúng nó cũng thấy rõ vậy. Chẳng đầy mấy phút đồng hồ thì thấy 6 cái phi-thoàn A-lo-mân đều chúi mũi, còn mấy cái kia đều bay về trường phi-thoàn của nó.

Mây vị phi-tướng Ang-lê coi việc ấy như chơi vậy, nên cứ bay tọt qua đường trận quân nghị định cho đến nơi rồi mới bay trở về.

Nhật-bản thuyết giao với các nước thù

Nhật-báo Kobe Herald ngày 20 decembre có đặng một tờ cáo thị của ông bá-tước Den quan ngoại giao, đặng tuyệt giao với các nước thù. Luật ấy sẽ ban hành kể từ ngày 25 decembre, các nước thù thì là nước A-lo-mân (Allemagne), nước Ô-trích Hong-gi-ri (autriche Hongrie), nước Tiệt-ky (Turquie),

nước Bup và nước H

Nhật-luật ấy ra

gửi lại (b) thép. Th

mấy xư nói trên

đều coi nh

theo mặt

đánh phá

nói trên

giáo lại. N

chỉ mà gò

trong mà

giáo lại.

Giấy th

hàng chữ

người gò

đặng gi

đến (th

nước) n

giấy thép

Nhưng

lại hay

qua các

màn-da

cho các

thép phi

trong các

miền tr

Nên ai

ở trong

quân

cho giao

Nhật-b

th

Trái đ

một vòng

cảm. T

miên. (

nước Bun-ga-ri (Bulgarie), Bô-ni (Bosnie) và nước Het-gê-gô-vinh (Hérégovine).

Như-Láo Japan Times có chỉ giải luật ấy ra như vậy: Những giấy thép nào gói qua máy xư ấy hay là máy xư ấy gói lại thì chẳng đáng gói lại nhà giấy thép. Thơ thì nào của những người ở máy xư ấy hay là gói qua máy xư ấy đều coi như đồ cầm gói vậy. người gói thơ và người lãnh thơ đều bị phạt chịu theo mặt luật. Giấy thép gói lại hay là đánh qua của máy người trong máy xư nói trên đó đều chẳng đánh và chẳng giao lại. Những măn-đa hay là tiền bạc chỉ mà gói qua và gói lại cho người nào trong máy xư nói trên đó đều chẳng giao lại.

Giấy thép đánh theo đường biển viết bằng chữ ngoại quốc đến phải viết tên người gói. Những người nào đánh theo đường biển viết, đánh măn-đa phải để tên họ và họ của mình ở trước máy xư và chỗ ở mình ở cho nhà giấy thép xem.

Những thơ-thư, giấy thép, măn-đa gói lại hay là gói đi của những tờ giấy gói qua các nước đông-minh, thơ từ và măn-đa ở các nơi có giam tù giặc gói cho các nước đông-minh, những giấy thép gói qua các nơi có giam tù giặc trong các nước đông-minh đều chẳng miễn tội.

Nếu ai muốn thông tin với dân nghịch ở trong xứ ngoại giao thì phải xin phép quan ngoại giao. Thơ luật ấy thì chẳng cho giao thông với dân nghịch còn ở tại Nhựt-bôn.

Mấy lời nên bàn thêm về năm mới

(Quelques réflexions sur le nouvel an)

Trái đất xây quanh mặt trời hết một vòng rồi trở lại, thì gọi là năm mới. Ta chẳng biết năm mới có cái cảm-tình gì với non-loại, là ngày kỷ-niệm gì của thế-gian, mà thiên-hạ ai cũng rộn rục mừng về năm mới. Không những nhà giàu sang mừng, mà nghèo hèn cũng mừng, không những việc lo làm ăn lớn, việc lo nhỏ mới cho những người Annam mất tại đất Pháp cũng làm. Thế thì mừng năm mới là mừng gì, mà mừng ghê mừng gớm? Hay mừng trái đất xây quanh mặt trời hết một vòng sao? Nên tôi càng ngồi ngẫm nghĩ đến chừng nào, lại càng tức cười, càng ngán ngấm.

Các nước Văn-minh, nước nào trong một năm cũng thường có một hai ngày chúc-diên riêng, như ngày 14 tháng 7 của Đại-Pháp, ngày mồng 4 tháng 7 của Hoa-kỳ, khiến cho khắp dân-doan trong một nước, ai cũng động cái Cảm-tình trên lịch-sử, ai cũng thoa nước đầu thơm danh dự chung. Ấy mừng như thế, mới gọi là mừng cho!

Nước ta trong một năm, ba trăm sáu mươi ngày, trừ ngoài ba ngày Tết năm mới, chẳng còn có một ngày nào gọi là mừng năm, mới gọi là mừng cho ta biết là mừng năm! Dầu cho có câu liễn đó, nhành mai vàng, pháo măn-đa-hồng, ruyơ A-ni-dét, với này cùng chẳng lắp được sáu kia!

Than ôi! Nước bốn ngàn năm, ba chẳng có một ngày kỷ-niệm nào với non sông, ba chẳng có chút cảm-tình gì trong lịch-sử, mà phải gợn xa nào nức, mừng về trái đất xây tu-nhiên. Nếu trái đất chẳng có ta mừng, thì trái đất cũng chẳng sụp, mà trái đất đất đất có ta mừng, thì trái đất cũng vẫn xây.

Nay già sử cầm tay một người nào đi chào Tết mà nói như thế, thì chắc là ai cũng phải giận. cũng muốn cãi cho ra, song người biết nghĩ xa, thì không biết mừng Tết là mừng gì thiệt.

Hoặc già có một điều rằng: Từ-dân ta ai cũng khó học quanh năm, được nghỉ ngơi có mấy ngày Tết, thì chơi xuân kéo hết xuân đi. Như vậy mừng Tết, cũng còn có lẽ chút, và chẳng lúc các nước nước nào cũng có.

Song đang lúc này, sự học-thuật của ta còn non yếu, cuộc công-thương của ta cũng thua kém, và cả đồng bạc ta còn một ít người, vì chúng ta ăn trộm nghĩa đến, chết chôn bên đất Pháp, vậy chúng ta đối cái tình cảnh này, nên cảm-khai biết là mừng năm?

Và lại con người ta, từ trắng răng đến thuở bạc đầu, trải biết mấy mươi năm mới, nếu không có danh gì ghi tạc với núi non, chỉ năm này mừng năm mới, quạnh đi quạnh lại, đã Mãi tóc chòm đen chòm lốm đốm, ham rang cái rụng cái rụng tay, ba vng sáu ngàn ngày, có là mấy chốc.

Cho nên cũng là mừng năm mới, song trong trường có hai cái cảm-tình là: Con trẻ thì vui, người già thì buồn. Vui là vui Ngày xuân em hay còn dài; buồn là buồn Mối năm mới tuối, như dưới xuân đi. Nếu trình-độ nước ta còn là thời buổi thơ-ấu, thì mỗi năm ta thêm một năm tân-bộ. Thế thì ta thấy xuân cũng nên mừng xuân; bằng trình-độ nước ta đã nên thời buổi già cả, thì mỗi năm ta dăm một năm hy-vong. Thế thì ta thấy xuân cũng nên ngậm ngùi xuân!

Nào, tự thuở khai-thiên lập-địa, trước ta biết, mấy ngàn muôn năm mới, biết mấy ngàn muôn người mừng năm mới, mà nay đều là thời buổi quá-độ cả, sau ta cũng biết mấy ngàn muôn năm mới, biết mấy ngàn người mừng năm mới, mà nay còn là thời buổi vại-lai cả. Năm mà quá-độ, ta cũng là người quá-độ, năm mà vại-lai, ta cũng là người vại-lai; người năm định-tị trước đời năm định-tị này, thì cảm-khai biết là bao? Người năm định-tị này, đời năm định-tị sau, cũng cảm-khai biết là bao? Ai ôi!

Nam nam tháng tháng trừ trừ, Cái già tóc thốc nó thì theo sau, Trăm năm còn có gì đâu.

LÊ-THẠCH-LÂN.

Gương phong tục

Les Mœurs et Coutumes annamites d'après les proverbes

(tiếp theo)

TIẾT THƯ CHÍN.

Bực ăn chơi

53. Ăn được ngủ được là tiên, không ăn không ngủ là tiền quân đi.

Chống ăn chả vợ ăn nem, người ở có thêm mua thịt mà ăn.

Chống đánh bạc, vợ đánh bài, chống hai ba vợ, vợ hai ba chồng.

Lo cho buổi đời ngày xưa, mà cũng đã tu-đo như thế, y hẳn những ông chồng ấy cũng như thế, nếu phải tự không biết trong nữ-quyên, thì còn gì.

54. Ăn sung ngồi gộc cây sung, ăn rồi lại nằm tư tưởng mới hoành.

Cơm chi áo mẹ ai ở, chẳng ăn cũng hiệt chẳng chơi cũng hoà.

Ngồi gộc cây sung, ăn rồi lại nằm cũng ra cách con nhà sản của, phụng phả đầu lông, song lúc cơm cha ăn mẹ đã đánh, rồi còn khi bóc trần ra một mình thì có được vậy hoài không?

55. Mượn máu kinh-sử ăn chơi, đi đâu chẳng có nơi hữu tình.

Cái nghề kinh-sử cũng dễ làm cho người ta mượn máu mà ăn chơi, những cậu cấp sách đi cấp sách về, đã chắc ai là người học thật, nhưng mà cha mẹ không thể theo chơn mà giữ, con người ta có thần thì lo.

Ai ơi chơi lấy kéo già, mồi mọc có lửa người ta có thì, chơi xuân kéo bé, xuân đi, cái già -ộc sộc nó thì theo sau.

Quá thì, sợ chơi không, thối đã vậy, nhưng còn lẽ quá thì làm không được nữa sao? ai có chắc không làm mà cũng đủ chơi, thì sẽ tính sự chơi trước.

Trong chùa ai đánh thì thùng, của chùa ai khéo vầy vùng nên riêng.

Cải trồng ở chùa là chỗ công sự, ai biết đánh thì trồng kêu, vì như của đời là của chung, ai khéo trừ thì nên việc, ấy là nói những người có tiền mà không biết tiêu thì có thế; nếu nói là ai tiêu bao nhiêu là lợi bấy nhiêu, thì chưa chắc đã phải, vì rằng người ta phần hưởng-tho cho bạn, như cái bát nước, hề đầy thì tràn, khéo gì giắt thì con lâu, hay phụng phả thì chóng hết, có lẽ non của thế gian thiên-hạ, chỉ để cho người hay tiêu được lợi riêng.

56. Mặc đời của máy cây đay, gai kia ai có quả nào ai vô.

Nợ -ấu cũng chẳng là bao, ra tay thân vật lúc nào cũng xong.

Hai chương này không nói gì đến sự ăn chơi cả, nhưng mà công nợ không lo, con cái không nghĩ, chẳng phải bực ăn chơi thì là bực gì, nghĩ ra người ta nhìn ăn nhìn chơi, chỉ vì trông lên ngắm xuống, lo về phần công nợ vợ con, nếu con cái mà phờ phạc của may cây đay, công nợ mà có thể như trả nhi chịu, cứ thế mà nợ món con lớn, cứ việc ăn lấy đời chơi lấy thì, còn nói gì nữa, chỉ sợ thời buổi này phần làm cha con khó học lắm, không chắc đã liệu thế mà xong.

Bài tông-luân: - Ở đời đến sự ăn chơi là thích chi, chẳng ăn chẳng chơi nữa đời cũng ra ma, vậy lúc phong-lưu mà quá thời rồi, thì người ta cũng lấy làm tiếc, nhưng mà mồi ăn chơi là trời để đãi những phở phong lưu phú quý, chứ những kẻ công chẳng đủ ăn, áo chẳng đủ mặc, còn ăn chơi lấy nói gì, bởi vậy nên muốn ăn chơi thì trước phải gắn mình vào sự khó học, cái học nói gì nữa, chỉ sợ vốn để học mà mua sự phong-lưu, nếu trước không chịu bỏ cái khó học ra, không có vốn lấy đầu làm lợi, bởi vậy nên tôi không dám ngăn sự ăn chơi, mà chỉ mong cho người ta làm, đến bực đứ đừ ăn chơi.

Hỏi

1. Ăn được ngủ được là bực gì?
2. Các chung làm thế nào lại nên riêng? (Sưu sẽ tiếp theo)

THÔNG BÁO

(Informations)

ĐÔNG-DƯƠNG

(Indochine française)

Nam-Kỳ

GIÁ BẠC VÀ GIÁ LỬA

Giá gạo kho nhà-nước . . . 3 f. 20

Giá lửa, ta 68 kil. chữ tới nhà máy Chợ

lớn (báo trả lại):

Lửa củ 2 \$ 25 tới 2 \$ 30.

Lửa mới 2 \$ 10 tới 2 \$ 15.

Sài-gòn

Nhựt báo « Courrier de l'Ouest »

đã xuất bản

Bên-quản mới được tin từ nhựt-trinh « Courrier l'Ouest » (An-hà nhựt-báo) đã xuất bản kỳ thứ nhứt, vậy nên gửi chút mấy lời, sau này nước ta mỗi tỉnh có một nhà nhựt-báo, thì nên tin nhà báo ấy làm người hướng-đạo, làm anh trưởng-nam.

L. T. T. V.

Sớm mai ngày 26 janvier, đúng 11 giờ, quan Toàn-quyền đi thăm nhà thương lính, có ông quan ba Jean Braux hay việc vô theo nhà. Đến nơi thì có quan lương-y các quan nhà thương nghinh tiếp và đặc dân Ngài coi xét các số làm việc.

Chiều ngày ấy 4 giờ quan Toàn-quyền đi giả đến số nhà-thờ giấy thép, thì quan chánh số nhà thờ giấy-thép Đông-dương, quan quân lý số giấy thép Nam-kỳ ra tiếp rước Ngài và đi với Ngài viếng các số làm việc.

Quan Toàn-quyền đi ra Đalat. - Ngày thứ bảy nhằm ngày 27 tháng giêng tây quan Nghị-trưởng hội đồng quan hạt, quan Giám-đốc số Tao tác, quan lương-y thành-phố ra Đalat, theo quan Toàn-quyền, tới nơi gặp quan Đốc-ly thành-phố Foray đang thừa lương tại nhà đường binh Đalat.

Đoạn quan Toàn-quyền quan nghi-những và quan Giám-đốc đi dạo xem thành phố và các nơi mới tạo lập, coi đã tiến tới được bao nhiêu. Ngài bàn tính với các viên quan ấy những phương nào nên dùng cho mau hoàn thành nơi sơn địa chi cao ở phía Nam Đông-dương ấy.

Bon du lịch hoàn cầu. - Một bọn người Huế-kỳ nào là chủ hãng các kho bạc, nào là chủ nhà buôn to đang sắp đi du lịch, họ trước hết đi qua thành Mani, rồi viếng các thương-khâu miền Viễn-đông, đoạn qua Tàu và Nhựt-bôn trong tháng février.

Có chá. - Cứ lễ mỗi năm thì chà xà-tri đơn đồng lễ châu tiền khảnh-hi, nam nay lễ ấy làm bửa đầu ngày mồng 5, mồng 6 và mồng 7 février 1917.

Ngày mồng 6 có chương có, làm lễ nhạc trong thế tá Chúa, và đốt pháo bông tại đường Norodom đúng 8 giờ tối.

Tric có lục-binh. - Có lời nghị ngày 12

Janvier 1917 lập ra một hội Pháp-viên có những là ông chánh Bát-vật ở Nam-kỳ làm chánh hội trưởng, ông chánh bát vật Nam-vang phó hội trưởng; một vị Nghị viên hội đồng Quân hạt, một vị nghị viên phong Thượng mại Nam-kỳ; ông chánh số Khâm-đặt Nam-vang quan Tham-biên chủ tỉnh Châu-độc quan Tham-biên chủ tỉnh Long-xuyên, quan công sự Kompong-cham, quan chánh hay việc nông-thương Nam-vang, làm thuộc viên, hội Pháp-viên sẽ truy xét các phương thế để mà trừ tuyệt có lục-binh,

Bia định

Sát nhơn. - Ngày thứ năm trước lối nửa đêm, người ta có gặp cái thấy của ông hương-cả làng Linh-chiêu-tây nam trong me rừng kia thuộc làng ấy; cương hong bị siết ngày, đầu voi mình nhai hai nơi.

Xem ra người đờn ba ấy bị ăn cướp giết; bởi vì đồ nh trang đeo trong mình không còn. Toa đang truy tìm bọn gian.

Cần thơ

Ăn cướp. - Ngày 21 Janvier lối 11 giờ tối, có một người nông phu chèo ghe đi bán lúa tại chợ Mỹ-phước mà về, khi chèo ghe về đến quan làng Mỹ-hoa-Hương sông Hàu-giang xa tình thanh chừng 5 ngàn thước, bỗng dưng có bốn tên đờn ông và một người đờn bà chèo ghe xông lại chặn ghe chặn cả tên nông-phu rồi nhẩy qua mà xét ghe, có một người mặc áo đổi linh nói rằng có lính quan Chánh Tham Biện chú kiểm soát ghe chài ấy. Người nông phu chú ghe nghe có lính quan trên truyền thì vùng ngay. Còn một người nữa mặc áo vàng theo y phục cái linh với một tên chèo ghe. Kế đó có một chiếc ghe nữa, người coi ghe xưng là Hương-quần Bình-dực với một người đờn bà, vẫn người đờn bà này nói mình bị ăn cướp lấy đồ nhiều lắm, đi khai tại quan Chánh Tham Biện, thì ngài cho phép đi với linh và Hương-quần mà xét các ghe. Những người linh giả ấy thật là quan ăn cướp. Chúng nó day người nông phu phải đem hết tiền bạc ra mà trao cho họ, dặng họ đem về để tại nhà việc lang Bình-dực, ngày mai chiều nông phu phải trình diện tại đó mà lấy bạc lại.

Người nông-phu không chịu ngay. Chú cai với ông Hương quần liền nhẩy bực qua ghe chài, còn tên đội ở bên ghe lờng cầm súng hai lòng đờn chú nông-phu. Tên này hướng lòng ben đem tiền ra mà nạp là 24\$00 với một vốc linh.

Quần áo cướp ấy lấy rồi lui ghe mà đi... quần áo khác cũng cách ấy. Tên nông phu thừa lúc bọn già lính tuần ấy xét mới chiếc ghe kia mà mau mau chạy đi báo sở...

Ước xin dân-trong thiện ở Lục-tỉnh chịu khó đi tuần chân đường đốn gỗ những lữ gian hung ác mà trừ tuyệt nó đi.

Xe hơi cần đưa nhỏ. - Hôm ngày thứ hai tuần rồi tại Bienhoa có hai cái xe kiến bị mất kẹt tại cầu thì nhì cháu thanh Bienhoa, kính-linh có một cái xe hơi đang kia chạy tới cũng bị mất ngừng đó, xe hơi trảnh khỏi cái xe thì nhì còn cái xe kiến thì nhì còn nằm giữa đường, xe kiến ấy mới trảnh qua một bên để cho xe hơi chạy qua, nhưng mà xe hơi trảnh gặp, làm thì đứn nhỏ đánh đéo sau bên ấy mà xe kiến súc tay mà đi xuống đất bị xe hơi trảnh không kịp nên cán nó.

Rachgia - Hôm nọ 2 đũa nhỏ rầy với nhau tại chợ, lòng bắt đem về hỏi. Chúng nó khai vì giành lòng một ve rượu «vin St Raphael» mà rầy nhau vì rượu ngon quá.

Trung-Kỳ

Gánh đá bia làng Đức Đồng Khánh. - Trong đên có một hòn đá bia lớn, đá ấy là lúc trước ngoài Thanh-hóa chử về Huế. Bề dài có gần 3 thước rưỡi tây, bề ngang chừng 2 thước tây, bề dày chừng 3 tấc tây báo chuốt hẳn hoi, rồi xung quanh có chạm trổ lưỡng long tranh châu, xưa nay vẫn để trong đên. Bây giờ đức Hoàng-truyền đem lên trên Khiêm-cung tạc bia để về làng đức Đồng Khánh. Việc chử đã khởi công một tuần lễ mà ngày 24 tháng chạp tây mới tới nơi núi cầu Trường-tiền (Pont de Thanh-hai) 80 tên lính kéo có đội quân và quân cai, có 2 tên cờ đi trước đi sau, cho xe cộ biết mà tránh.

Lễ Thăng-phu. - Ngày 19 tháng 11 an-nam, ở tại Kinh đô có Lễ Thăng-phu. Là thỉnh Long-vị của Đức Đông-khánh, sanh ra Đức Hoàng-đế bây giờ; và Long-vị Đức Kiến-phước, là thược-phụ Đức Hoàng-đế bây giờ ở tại Điện Thế-miếuqua điện Phụng-tiền.

Đến ngày 22 anam thì Đinh-thần về đên hạ mừng Đức Hoàng-đế.

Bắt được cướp lại làng Phú-lê. - Ngày 24 tháng 11 anam (19 decembre 1916) làng Phú-lê có lên báo với phủ Thừa-thiên rằng có một con cướp ở trong làng, nên chỉ làng đã đồng nê mà vây lại rồi. Tên khi ấy phủ báo cho Sở hay; Sở phái lính khố-xanh về bắt. Nghe nói bắt đên 11 phát đạn mới chết. Báo rồi chử đó đem đên phủ. Xưa nay ai bắt được hay là đem được cướp thì nhà nước có thưởng 15 \$ 00. Món tiền thưởng về con cướp này, thì làng Phú-lê với bọn lính trảnh nhau. Đên làng Phú-lê nói rằng làng có vậy,

thì lính mới bắt đặng, còn bên lính thì nó nói rằng có nó bắt cướp mới chết, không thì lang cũng không làm gì được.

Bắc-Kỳ

Tướng cờ đên năm xưa là Lưu-vinh Phước chết. - Tòa Thông-sứ Bắc-kỳ được tin rằng: Tướng cờ đên đã chết tại Quảng-Châu hôm ngày mồng 9 Janvier.

Tư tán. - Tên quan Nguyễn-văn-Thi kêu là Tài-Xê, chánh đàng vụ liên trái phá tại nhà hàng Hanoi-Hôtel năm 1913 đã bị truy bắt được ở tai Hồng-kông trong tháng giêng tây. Lính đên nó xuống tàu do Armand-Béhic mà đên về Hải-phong.

Bên đem và gat linh canh mà thất cở trong phòng dưới tàu. Tên Tài-Xê vẫn bị Hội-đồng Đê-hình xử tử khảm điện.

CỰC-BÔNG (Extrême-Orient)

Đô-đốc thủy hù

Có tin ở tại Swatoy hôm tháng giêng tây cho hay rằng: năm nay dân sự ở châu thành làm lễ châu-niên khánh-hi công-hòa dân-quốc năm thứ sáu hoan hi lăm, các nhà buôn bán và các nhà tư thương cở Công-hòa Dân-quốc và nhiều nhà thương cở Đông-minh.

Bữa làm lễ khánh-hạ có xảy ra một việc ngộ nghĩnh đàng biển chép lại cho chử công nhân lăm: Ngày 25 tháng decembre là ngày lễ khánh-hi công-hòa của dân Tàu là ngày kỷ niệm tỉnh Văn-nam đây nguy đứn Việt-thành-Khải, ông Đô-đốc Méc lúc trở về Quảng-đông bữa ấy, muốn cho ngày lễ ấy lăm chung các thành, thì ông mới hết cả thiên hạ ở châu thành đên tại dinh ông mà xem hát tuồng và đời phỏ công-hòa. Thiên hạ được giầy mới ung ung kéo tới rất đông. Thỉnh linh quan Đô-đốc Méc chợt thấy phần đông các người đi xem tuồng còn đứn không tuấn linh của quan Thượng Khi vậy hát thì quan Đô-đốc Méc và mười người trong dinh cầm kéo đứng ngoài cửa mà đọi người ta ra. Khi về thì có nhiều người ngó trực lại thấy quan Đô-đốc với mấy người ấy cầm kéo cắt đứt đứn kế đi ngan qua. Song ông quan Đô-đốc còn nghĩ tỉnh mà trả đứn cái lại để làm kỷ-niệm buổi chiều ấy song nhiều người không dám đem về.

Mấy buổi chiều ấy người ta góp đặng từ 15 cho tới 20 tạ tấc...

QUAN ĐỐC-LÝ THÀNH PHỐ SAIGON CÒ TIẾP ĐĂNG MỘT CÁI THƯ NHƯ VẬY:

Tánđinh 31 janvier 1917

Bẩm quan Đốc-ly

Nhờ cở quan lớn cho tôi phép bày cho trẻ mồ côi điển tuồng hát mấy đêm trong nhà nuôi trường của chúng tôi. Nay tôi cậy thầy Mai ký lục trong dinh Đốc lý trao lại cho quan lớn số bạc 133\$00 là số tiền quyền đặng trong mấy bữa hát, đặng giúp cho các linh bị thương vì binh cách.

Và tôi chỉ cho quan lớn rõ rằng công cuộc ấy tôi cũng nhờ thầy Michel Mai, Simon Gám, Michel Tinh, Pierre Xai, Pierre Biền và tôi xin quan lớn gửi đặng giùm cho các báo chung tại đây.

Tôi kính xin quan nhậm lấy linh tôi.

Ký tên: BA SUZANNE

Saigon le 1er février 1916

Thế cho quan Đốc-ly: quan Phó Đốc-ly quan.

Ký tên: KHÓ-COI

CÁC ĐẠO BINH LINH TẬP BÔNG-DƯƠNG TẬP PHÁP-QUỐC

Tại bên Pháp-quốc biển, bây giờ còn 15 đạo binh Bông-dương chia ra như vậy: 4 đạo ở trong vòng binh phía Đông, đạo thứ 1, thứ 2, thứ 10 và thứ 20, hai đạo binh sau trước khi kéo đi thì đã giúp đặng nhiều việc lớn lao cho nhơn dân phía Nam giúp trong việc hái gặt; 6 đạo thì ở trung-ương các đạo binh, đạo thứ sáu, thứ 9, thứ 12, thứ 13, thứ 16 và thứ 17, cả thầy đên giao số xe-lửa; 2 đạo là đạo thứ 11 và 18 (thì còn đàng ở thủ thành tại Paris. Đạo thứ ba thì giao cho quan Thông-soái quận thứ 15 tại Marseille. Đạo thứ 7 tại Fie-jus đàng chính tu lại mà đi. Đạo thứ 14 đã sẵn sàng đặng đưng trong kho thuốc Saint Médard.

Việc để dạy, việc biết tuấn quân lính, việc có tri hay của họ đủ lăm cho quân trên vui lòng.

Mấy đạo binh ấy cũng như các đạo khác vậy, đên nửa tuần tháng sept-mbre thì người ta có phát cho họ đồ lăm, còn đứn thứ của họ thì lựa chỗ nào thời thì thuận và tùy tiện mà đóng.

Còn việc ăn nòng thì lăm lo cho họ

TỰ DO DIỄN ĐĂNG

Tribune libre

Bất khả tin dị đoan.

Này đổng bang ta ôi! chờ khá tin dị đoan mang lại, để tôi thuật một chuyện này cho chử khán quan nghe thử coi có đáng tức cười hay không.

Có một bữa kia tôi nghe thiên hạ đôn rắng am có xác bên kia rất linh, nhơn dịp rãnh, tôi mới đên coi chơi việc linh ấy thế nào cho biết, tôi vừa đên nơi thấy bọn đạo lăm xăn kẻ quí, người lay, lao nhao lo nhờ kẻ vãi, người van kẻ thì ký bán con, người thì vãi cho lăm bịnh, còn có xác thì ngồi trên bàn phật, ngáp ngáp, ợ ợ, la nói om sòm, còn người chổng cở là ông xac thì nằm trong vòng đạm đạm, dây dầy mà xung là ông Quan-công, còn người vợ lại xung là bà Phật.

Thấy vậy mà ngán cho đổng-bang ta, thấy có nhiều người có lăm việc tây mà sao cũng là tin vậy ca, ủa ủa; kia là đên Văn-minh rồi vào cặp nhơn ta, nó là chúng Nhứt-báo đọng vào cặp nhĩ ta, mà sao còn mê lăm vậy kia.

Còn cái nhà có xác thì nào là heo, gà, vịt nuôi nguyên thiếng nó ã dai dỏu tinh, nghĩ coi ông, bà nào dám nhậ vào đó, rất đỏi là người phàm mà chịu con chẳng nổi thay, hướng chỉ là phật, thành mà vào đỏi nhậ vào xác người phàm mà chịu đặng, sao không biết nghĩ cho kỹ, suy cho cùng mà gồm những việc dị đoan, lại đem con mà ký bán cho ma, cho quỉ như vậy, rồi sau hết có nóng lăm hay là đau việc chi mới chửt mà đem tới thì họ lại nói rằng, tội lăm cho em nó đi tới am, cho nên bị người ta quố, vậy mà cũng là tin chử.

Tôi thấy như vậy, đên chửng về tới nhớ lại một chuyện cách chẳng bao lâu đây, có một am có xác kia ở cách xa xa am có này chửng vài trăm thước, thiên hạ cũng là tin lăm vậy, thấy người ta tin lăm cho quá, khi không lên nhậ xác rồi ngáp ợ om sòm, bôn đạo chung quanh trụ tới, rồi bà lén nói, tháng mười này con Hỏa đày xóm này, ai ai cũng là tin đên đờ đi gởi, tế ra gần hết thảy mười rồi có không thảy con Hỏa đày lúc đó có xác mới là sự thật ngôn cùng bôn đạo e người hết tin,

Feuilleton du 8 Février 1917. N° 467

Trình thám tiểu thuyết

(Roman de detective) CÁI ÔNG KHÔI MÁY Trộm cướp cả gan

(tiếp theo)

Ông Xích nói. - Sao không ai cho chúng ta hay? Đều ấy lạ quá.

Ông Ninh dạy lại biểu Ba-ti-Si đánh giấy thép nói qua hỏi sở mật-thám coi thử.

Ba-ti-Si vàng lịnh liền, rồi kể tên Giu-Gie là tổ tám phúc của ông Ninh vào mà thưa với ngài rằng, có quan Mật-thám là Đặng Phó-Lý đên viếng, còn đứn chử ngoài cửa. (Nguyễn Đặng Phó-Lý cũng là người trung, hôm tháng trước, tra xét đám trộm nữ trang thì cũng hết lòng lo lăm).

Ông Ninh cho vội vào. Đặng Phó-Lý vào rồi, thì lễ cũng ông Ninh và mấy vị tiểu mật-thám.

Ông Ninh đáp lễ, mời ngồi, rồi hỏi rằng: Ngài đên đây có việc chi chăng?

Đặng Phó-Lý trả lời rằng: Ông chủ sở mật-thám sai tôi qua đây.

Ông Ninh nói. - Qua đây có việc chi? Đặng Phó-Lý mỉm cười mà đáp rằng: Năm ngày rày chúng tôi rắng hết sức mà lăm không xong một việc, nên ông chủ sai tôi đên đây nhờ ngài giúp sức, vì ngài biết rõ tên bợm hơn chúng tôi.

Ông Ninh nghe nói, cười chỏm chím và ra đầu biểu mấy vị tiểu mật-thám đứng với mọi lời, để coi đặng Phó-Lý nói đên đâu?

Rồi ngài hỏi lòng Đặng Phó-Lý rằng: Ngài nói bợm nào đó vậy?

Đặng Phó-Lý nói. - Là bợm qui quái, ngài đã bắt giải qua Sinh-Sinh cách mười lăm ngày rày đó.

Ông Ninh hỏi. - Tôi giải qua bèn cũng nhiều nên không nhớ, vậy chử bợm đó tên chi há?

Đặng Phó-Lý nói. - Tên Du-Bông.

Ông Ninh nói. - Á phải! Tôi nhớ rồi,

Giả-Tông Du-Bông phải không? Rồi sao nữa?

Đặng Phó-Lý nói. - Nó gat bôn gat-gian mà trốn khỏi Sinh-Sinh đã năm ngày rồi.

Ông Ninh hỏi. - Việc ấy tôi không hay vì nhứt-trình không nói, ngày có biết tại sao vậy chăng?

Đặng Phó-Lý nói. - Ấy là tại chúng tôi đầu kín, quyết để theo đạp trên đầu rấn mà bắt cho được việc ấy cũng gần xong, mà vì bất đầu, nên ông chủ sai tôi qua cầu ngài trợ lực.

Ông Ninh nghe con mắt rồi nói rằng: Tôi hiểu rồi!

Đặng Phó-Lý tiếp mà nói luôn rằng: Chẳng phải chúng tôi không rắng sức và không nê trách rắng chúng tôi đờ, chúng tôi cũng rõ góc tên bợm ấy bôn bôn, xét như 5, 6, năm trước có ông Cốc-lăng-Gia hết lòng can tận mà nó còn gat được, lại bị sở Tuần-thành bên Anh-quốc bắt được 6, 7 lần mà nó cũng

vược ngục. Thiệt con lươn cũng không khó bắt cho bằng Du-Bông.

Ông Ninh hỏi. - Ai nói cho ngài biết việc ấy?

Đặng Phó-Lý nói. - Ấy là thầy độn Học-Nê Cốc-lăng-Gia nói. Bây giờ cũng có thầy ở bên nữa thầy đên Mạn-lê-Lý hỏi sớm mai hôm qua, chửng thầy nghe nói Du-Bông vược ngục thì thầy bèn thuật nhiều việc rấn mắt của nó cho chúng tôi nghe.

Ông Ninh nói. - Ngài hãy lặp lại lời của thầy nói cho tôi nghe.

Đặng Phó-Lý thuật rằng: Tên của bợm ấy thiệt là Du-Bông mà nó cũng đám xưng cho thầy biết; Du-Bông này khuyễn rừn đả nhiều năm bên thành Luân-đôn, lại cải danh là Mả-Liêu, sau nó bỏ xứ Anh mà đi là vì nó thấy bên kia biển địa thế tốt và đại lợi.

(Sau sẽ tiếp theo)

TRẦN-VĂN-CHHM.

chờ lúc tam canh đàm bù-nhài chế đầu lửa, hột quet, đi xa xa một khúc đường rồi nhè vách nhà người mà phóng hỏa, cũng rồi thay cho cò chẳng coi trước, coi sau người ta thấy la lên, liền bắt cò giải qua tòa, quan trên đến lên án. Đò ông bà sau không giúp cò cho khỏi mang tù.

L. R. H. V. L.

Ký giữ M. Tiệt-Cương

(P. et T. T. Pnon-Penh)

Tôi xem L. T. T. V. số 460, thấy truyện xứ Lào: Tịch Chiêng-Prom, thì câu **Lão quân muốn lập công mà lãnh thưởng, bèn hô lên rằng: tôi có một kế hại Viên-Prát rồi**, từ ấy đến nay tuần nào tuần này tôi đều trông coi cho biết kế gì. Chẳng biết M. Tiệt-Cương quý thế bắt an hay là mảc gia sự chỉ mà làm cho cá thấy đều trông, xin M. Tiệt-Cương làm ơn cho biết coi kế ấy là kế gì.

Một người xem báo
Luc-tinh tân-văn.

THƯƠNG NHÂN ĐA TRÁ
(De l'Improbite chinoise)

(tiếp theo)

« Chẳng qua là tôi thấy chúng nó dùng nhiều cách gian lận, nên phải ra đi học cho tiêu chước gian lận cùng xảo quỷ của chúng nó, phòng khi rảnh thuật lại cho chư-ông nghe rồi truyền lẫn nhau, ngộ tránh đều chúng ga. — Ý tôi là muốn cho chư-phú ông mỗi người sắm một căn cây để trong nhà, mỗi khi bán lúa thì bán cân, còn hay hơn bán giá; vì bán giá phải tốn công, ít nữa là một người xử, một người đong, một người coi thế; như vậy có nhiều khi bất tiện. Còn như bán cân khỏi tốn công chi cả; người mua phải ra công xử, mua bao; đàng bán một người coi cân thì đủ rồi.

Còn sự tính toán cân lường, ai có học thì tính cho chắc ý mình. Nhất là ý tôi muốn cho bầu bạn mỗi ông đều biết tính toán cân lường, hoặc là cách giao lận, thâu cuộc xảo trá của lũ nó.

Một xóm mà có một người rõ biết cách gian lận xảo trá của chúng nó rồi truyền lại cho mười người rõ biết, mười người biết truyền cho trăm người biết, trăm người biết truyền cho ngàn người biết, truyền lần lần như vậy chẳng bao lâu cả quận, cả tỉnh, cả xứ cả nước đều biết; thì gọi là gì? gọi là « văn minh tiệm tiến ».

Đặng như vậy đầu chư phú ông có bán cho chúng nó khi khỏi lo gian lận, khỏi sợ xảo quỷ, khỏi lo quí trá, khỏi sợ gạt lường; bán cho nó giá cả xong thì nó đem gúc-chải đến nhà mình, của của mình, mình cần mình bán cho bạn, hoặc để cho bạn cần cũng vô hại; hẳn cần phải thì bán, bằng cần không phải đuổi hẳn đi tức thì. — Giám an quen mà chết, nếu lo mỗi gian lận bị đuổi đi, ngày ấy sở phí nghe cò bè bạn chịu sao cho nói.

Buộc như thế mượn phải dùng lẽ công bình mà giao điếu. — Cũng có nhiều phú ông bán lúa cho người đống ban ý muốn mua cáu không muốn mua giá thì hỏi rằng: « Xưa nay mấy tay mua lúa thì cứ giá, cứ chục, cứ trăm là lẽ thường, còn chú sao không chịu mua như thế? » đáp rằng:

Mua bán cân là sự lưỡng tiện cho hai đàng, tôi mà mua của chư ông mới tạ tôi ước tính lời nửa su mà tôi dám mua, của chư mỗi giá lời 2 su thì không dám mua! Chư ông chớ gọi câu ấy rằng tạ, xin xét kỹ lại coi, nếu lấy số

cân tính ra số tạ, thì mỗi trăm giá phần lời có 0\$16, còn như lấy số giá tính ra số cân, thì mỗi trăm giá phần lời đặng 2\$00, thì lời ít mà đám mua chớ lời nhiều không đám mua; lời ít là vì mua bán cân khỏi tốn bè bạn ghe cộ, người mua chắt phần lời; người bán khỏi tốn công đong xử. — Còn như lời nhiều mà không đám mua là vì bán giá, cò ghe cộ, cò bè bạn, cò sở phí lại e người đong giới mắt lúa; nên không đám, ấy là phần bất tiện cho kẻ mua. — Còn như chư ông bán giá, chư ông có sợ bộ lộn thế chẳng? Có sợ cách thế cái giá gian lận chẳng? Có sợ người mà đong lúa ta rập rưởi người mua lúa chẳng??? Người mua sợ một, người bán phải sợ ba.

(Còn nữa)

Ô-môn,

PHƯƠNG-TRUNG-GIÁP.

GIA TRUYỀN TẬP
(Recettes utiles)

Thuốc trị độc trùng

Hình tích con độc trùng này, bề dài có bốn năm thước tây, sắc nó trắng mà đẹp có mầu như dây chiền, cái đầu nó nhỏ mà đen, từ đầu chạy tới một phần thì tốt nhỏ, còn từ hai phần sau thì lớn bằng hai, cái đầu bằng không nhọn, mà từ hai phần sắp về sau thì mỗi cái mắt của nó đều có trùng nhỏ nhỏ, nó không đẻ ra sau đi, nó có thể nở ra nơi những mắt, rồi sẽ thành ra một thứ sên nhỏ nhỏ như xơ mich, hề người nào bắt kỳ lớn nhỏ, nếu có thứ sên ấy bỏ ra đi, thì là có con độc trùng rồi, có nhiều khi nó cũng ra khan, là vì may ăn nhầm món nào kỳ nó, song ít khi ra cho hết trọn, nó có thói quen ra đười trước luôn, hề khi nào ra đặng hết mấy cái mắt có trùng nó thì hết tuyệt, bằng ra mới nửa con rùi dứt thì nó sẽ tái lại như cũ.

Vậy thì giống độc trùng này là một thứ rất lợi hại cho người, hề ai rùi có mang nó thì mỗi lần đau bụng lo dao đám, còn thân thể lại càng ngày càng tiêu mòn hao kém, nếu không lo trừ cho sớm, để lâu ngày thì nó sẽ làm hại ất tánh mạng cũng khó toàn, tuy là đương kim chi thời người phương tây, hiệu cũng có tìm đặng thuốc bấu rùi, mà trị giống độc ấy, nhưng mà hơi lắm công phu, nên định giá rất cao, những người đi súc chẳng nói làm chi, chớ mấy kẻ tầm thường thì có sức đầu dùng cho nổi.

Nên tôi một là chẳng nài lao công vô ích, và chẳng sợ lời dị nghị tiếng chê cười, và trai gái các trang mần đạt, xin bày ra đây chỉ cách sơ lược cho mấy bực kiến thức thì nhiệm vụ, có chỗ nào sai sót, cái xin chư qui công lực châu chiếu cố, song hề ai có thì uống nội nửa ngày độc trùng sẽ ra liền.

Cách chế thuốc như vậy :
Dùng cau lăm vung, đừng có sáu một, đờn ông bảy trái, đờn bà 9 trái lớn lớn, xắt mỏng ra bỏ vô cối đá đám thiết nhỏ rây, đoạn lấy mặt ong trắng cho tới, rồi trộn với hột cau nhồi nhien, vô tròn như thuốc lể, đào rế cây lựu bạch ước chừng hai lượng, rửa sạch cắt khúc lấy nổi đất mới sao vàng, rồi khử thổ, kể bỏ vô siêu đồ nước lạnh ba chén kiểu sắt còn lại nửa chén, rồi sớm mai thức dậy lối sáu giờ sẽ ăn thuốc cau ấy cho hết đờn uống nước, độc hừng nửa giờ đồng hồ, rồi sẽ uống nước rế lựu vô, cứ ngồi hay là đi chớ đứng nằm cho thuốc thông thương

vô ruột, cũng chừng hơn một giờ ngoài thì sẽ có dọi sôi bụng rụt rịt quần đau, chừng bắt sóng thì trước hết ra một vài lần phần không, sau hết tới phần lỏng thì con độc trùng nó vậy nuôi với phần lỏng mà ra, bằng nó không vậy nuôi nó có ra từ chút thì sẽ ngồi chờ thủng thẳng cho nó ra cho hết, hề rồi thì mau ăn một chén cháo thì xong.

Nhó, Pnômpenh.

SỞ MẤY TÊN NGƯỜI VÀO HỘI TƯ-CẤP NAM-KY ĐỂ GIÚP NGƯỜI BỊ NẠN VỀ BINH-CÁCH

(Liste des adhérents de l'Assistance Cochinoise aux victimes de la guerre)

Hội tư-cấp Nam-kỳ để giúp người bị nạn về binh-cách, nhân cho các vị nghị-viên đặng hay rằng ngày 2 Février 1917. hội đã gửi 25.000 fr. bằng một cái ngân-phieu của hãng bạc Đông-dương tại Paris, gửi cho ông Bloch làm quan xem xét số bộ hiện đang làm chánh chủ hội chẵn lẽ những tiền cứu giúp của các Thuộc-địa cho những người bị nạn về binh cách, hãng bạc Đông-dương cũng vui lòng mà gửi giùm và tính giá bạc cao hơn giá thường một ngày.

Tổng cộng số tiền đã gửi về chánh-quốc đến nay là :

Avril 1916	20.000 frs.
Mai 1916	25.000 "
Juin 1916	30.000 "
Juillet 1916	30.000 "
Aout 1916	30.000 "
Septembre 1916	35.000 "
Octobre 1916	35.000 "
Novembre 1916	25.000 "
Décembre 1916	25.000 "
Janvier 1917	25.000 "
Février 1917	25.000 "
Cộng	305.000 frs.

Sở các người vô hội
(tiếp theo)

Bresson.
Les habitants de la Circonscription d'An-hoa.

Sở này chẳng có biên tên mấy ông đã vào Hội tư-cấp Nam-kỳ để giúp người bị nạn về binh cách mà số tiền hùn chưa đong.

Hội xin mấy ông ấy kiếp gửi số tiền mình hùn đong cho tho-ký-viện Phòng Thương-mại hầu đặng mỗi tháng gửi cho đúng kỳ số tiền trợ cấp về Đại-pháp.

TỬ ĐỒ-TƯỜNG

(Les quatre grands Vices)

(tiếp theo)

Một đêm kia tôi nhắc ghé phò-tô ra nằm thưởng nguyệt, và tư-tướng thứ coi cái đạo làm người phải làm sao cho ra cái người có danh giá với non sông, và phải làm thế nào cho có ích với dân đoàn xã-hội.

Nằm mà nghĩ đến câu: « Thiên kinh vạn điển hiếu nghĩa vi tiên ». Thì tôi bèn rơi nước mắt mà thổ đái, lại nhớ đến câu: « Làm người chẳng biết hiếu từ, sảng chơn loại vật vậy thì khác đâu » tôi nhớ đến câu này không-tâm tôi nó cần rức khó chịu lắm! Tôi kỷ xét thì tôi làm một đũa con bất hiếu rồi, bởi vậy cho nên tôi mới đến thưa với M.H. rằng tôi tính về thủ túc với song thân tôi, đặng mà lo báo bổ nghĩa quan thành, cho vẹn câu: « Mộ khâu thân tính ». M. H. nghe tôi tính như vậy thì coi bộ có lòng mừng và có cần đến tôi mấy câu như vậy: « Nay em ôi! Nếu em biết ăn năn mà lo khử tà qui chánh, và tính về ở với song Bác đặng lo đền ơn nặng nghĩa-sầu, với công dưỡng dục vì tây trời b ền, và em lo làm bộ cuộc thương-trương, với lo những việc đều giúp ích cho quê hương, còn cái việc tư-đồ-tường em rảnh tranh, thì ngày sau em sẽ trở nên một người Thương-lưu đó ».

Tôi nghe mấy lời M. H. nói thì tôi có ý mừng thầm, rồi tôi mới về tìm mọi việc công xã hết thấy, tôi mới giữa tư M. H. với ông ca R... và có bác anh em xóm đìng trong làng đó mà trở về quê cũ.

Khi tôi về thì chẳng đám về thẳng tại nhà. bảy giờ biết chuyện chút ít lại càng kính sợ song thân tôi hơn nữa, tôi mới đến cậy bác tôi đi cùng tôi, như đến đó tia tôi có nó đong giện đánh đập chi thì có bác tôi can gián giùm, tôi đến trần thuật cùng bác tôi, thì bác cũng vui lòng mà dẫn tôi về thủ túc.

Bác cháu tôi đặc vào nhà thì tia mà tôi cũng chưa nói gì, kể bác tôi đỡ chuyện ra nói thì tia mà tôi cũng là ít rầy rà, vì là việc cũng người ngoại rồi, và tôi đi cũng là lâu nên coi bộ có ý nhớ, thấy tôi thì coi voi



Tôi cũng vậy, ngày nào tôi làm được thầy thông, thầy kỹ tôi sẽ mua thuốc BASTOS mà hút!

Ha mà tôi có hơi mừng, bác tôi nói chuyện một hồi, rồi tôi bèn lấy cha mẹ tôi mà xin lỗi, cha mẹ tôi cũng rộng lòng mà hi xá cho tôi vậy, nếu từ đây tôi đừng ở yên như cũ, chẳng có đức khôn ngoan chi nữa hết.

Bây giờ đây tôi cũng an tâm rồi, tôi mới đi mua náo là Nhứt-trinh, náo là sách hay hiểm hiểm, chứ chẳng phải náo si như hồi trước, có tiền để đánh bài, còn sách vở không dám mua mà đọc, để khi có việc chi thì làm, hay mắc đi đầu thì đi, còn lúc ở không thì tôi đọc Báo xuân Sách, chứ không thêm lại nhà chệch Xón choi nữa.

Tôi về ở nhà trọn năm, cha mẹ tôi dờm kỹ lãnh hết tôi đã dờm đại hóa khôn rồi, nên cũng tin tôi như trước khi, bây giờ lại cho cầm chìa khóa lại nữa. Lối xưa có nói rằng: « Thiên-hạ vô bất thi đề phụ mẫu », thiệt là phải lắm, rõ ràng là lỗi tại nơi con mà ra, rồi có kẻ chẳng nghĩ cho xa trở lại trách mẹ cha rằng ít thương ít thương, chớ xét cho cùng kỹ lý thì: « Phụ mẫu ái tử chi tâm vô số bất c hi » mà.

(Còn nữa)

MẤY VỊ NÓI TRÚNG

Mấy vị biền tên ra sau này đều đấp trúng bài đó trong số 465:
 19 đồng vàng thành 95 quan.
 1 > bạc > 1 >
 80 > su > 4 >

100 đồng 100 quan.

Ông **Thái-kỳ-Son** chủ sự **Nông-cổ-min-dâm**, Saigon; ông **Lâm-chương** propriétaire Travinh, ông **Lâm-vân-Tự** Caiê, ông **Huỳnh-vân-Bình** Mỹ-phước ở Longxuyên, ở **Đinh-thị-Bảy** Travinh, ông **Lê-hữu-Đề** Đức-hưng Giadinh, ông **Trần-công-Vị** thủ bộ Đổng-sơn Gocông, ông **Mạc-trương-Hưng** mecanicien (villa Gouvernemen général Cap), ông **Phạm-vân-Số** Tân-hưng Mytho, Sang Etudiant

Vinhlong, ông **Hà-duy-Khánh** hương-sun Đát-sét, **Trần-vân-Quới** Đổng-thanh, ông **Ng-vân-Vàng** Mytho, **Vương-vân-Huân** Phurong-tra Travinh.
 Bền-quán lấy làm ngợi khen mấy vị kể tên trên đây đã nói trúng.
 Bất thăm ông **Lê-hữu-Đề** đặng thường lăm lịch 1917 có hình rất tốt đẹp.
 B. Q.

TÔI KHÔNG ĐÓI BỤNG!

Ấy là câu thường thiên hạ hằng nghe nói trong lúc gần ngồi bàn mà đặng một đực đặng đồ đường khi-lực mình đã hao tổn trong cơn lăm lạng.

Trong lúc nóng nực

Nếu Chư-lớn muốn ăn uống lực lực thường thì chớ khà dùng những rượu khai vị đơn ra giả dối (aperitifs frelatés) mà ở nhiều khi tuy đắt tiền rất hẻ xữ chớ kỳ trang một đôi khi lộn hời, đau đầu cũng có bên lẫn rượu ấy, hẻ thường uống nó thì lần lần rượu ấy làm tiêu tán niềm dịnh (la nappouse) trong bao tử rồi lần lần nó làm cho mình thực bất trí kỳ vị.

Vì sao vậy?

Trước một khắc đồng hồ khi ngồi bàn mà dùng cơm thì chẳng nên uống thứ rượu gì hết, cứ uống:

MỘT LY BẾ

RUOÛ

QUINA GENTIANE

Ly thứ rượu của các thầy ta (ông San-Paolo (Espagne) đưc, xữ ấy là xữ nóng nực, cũng như xữ Đàng-dương ta đây. Rượu này lăm bằng các thứ thảo mộc tinh ba rất có danh tên thuốc là:

QUINQUINA và GENTIANE

Mà các thầy ta ầy dùng cốt đường bát-hà mà gem vị đặng lăm cho dễ uống, mùi lại thanh tho, đầu cho ai mà hay ken lự cũng chẳng chẻ đặng.

Phải nài

nơi tiệm mình mua coi hiện đản trên xe như đây:

Nhà MAZET

đường Paul Blanchy, môn bài số 10, Saigon, rồi uống thử mà coi, thiệt quả như lời tôi nói chẳng sai.

Có bán trong các tiệm hàng-xe.

Rượu TONI-KOLA SECRETAT là rượu rất bổ hơn các thứ rượu bổ khác, bổ rượu đã vào thì thành thứ rượu rất bổ sanh.

Hãy đi bán hẻ thiệt mình một ly
TONI KOLA
 Minh hàng DENIS frères trừ mà thôi.

Nhà DENIS frères tại Saigon rao riêng cho các bạn hàng rằng: Các thứ rượu khác của hãng rất kỳ cang. Hãng sáng lờu các đồ giá và mầu rượu cho không miễn là phải có xin thì đặng.

GRAVURE SUR MÉTAUX & MARBRES
 CACHET
 PRIX MODÉRÉS
 TIỆM KHÁC CÓN ĐAU ĐỒNG, mũ thung, và bằng cây, chạm mọ bia đá chạm thạch v. v. Xin quý vị muốn đồng kiểu nào thì đầu lăm đặng như ý tình giá lại rẻ.
NGUYỄN-CHÍ-HÒA
 GRAVEUR
 42, Rue Amiral-Dupré. — SAIGON

LỜI RAO

Kính cùng chư-vị danh-y đặng rõ, tôi là Ng-vân-thành-lê 50 tuổi, cụn Hối-cửu đi-et-tại gia nghiệp ở làng Tiêu-cần cho Cửu-chông, hạt Trà-vinh, nguyên trong năm 1914 tôi phát bệnh đau cho đến nay là 2 năm mà chưa mạnh, tôi đã tìm thầy Tây-Nam mà uống thuốc cũng hết ý, bịnh cũng y bĩnh, khi ban đầu bịnh mới phát thì mỗi ngày từ 12 giờ trưa, xót-xa trong ruột như bọ như xóc; chừng 1-2 giờ mới hết, tôi khi ăn cơm rồi thì bụng lăm hình như phát ách, ngồi rất xồn xang, luôn vậy cho tới hết năm, khi thì nóng gièm hết 1-2 tháng, rồi trở lại cũng y cũ, qua năm thứ hai, nó lại phát lăm xa xót rồi nghe đười Ha-tiên nguyễn rung hơi sỏi ục-ục vài tiếng, kể đó khi hành nghịch thượng hơi chày lên cho tới Đàng-trung ngạn nực; thì trong mình xứt lăm (triêm thán, tay chon đầu lạnh cả, cơn xuong sống chớ ngon lung quẩn thì đau như thắt, ngồi dùng chằng yển, rất bực bội, như là khi đi đặng gặp lực lung lờ thì nó phát lên mầu lăm. Việc thuốc men đã hết sức, có nhiều ông danh-y đến trị bịnh tôi mấy đượ luận rằng: bịnh tôi bởi khí huyết suy, tình thần Tháo-kiệt. Nay tuổi trong mỗi mỗi đều suy nhược, vậy nên Am-thị đại hự, Dương hóa diêm thượng, tâm-thần bất giao, phế-thần

LIÊU TRAI CHÍ DỊ

Truyện Liêu-trai chí dị cuốn nhì in rồi, cuốn ba cũng gần rồi, hay lăm xem nó mà giải buồn rất có thú vị, mỗi tháng ra một cuốn. Tại nhà in J. Viêt đường d'Ormay Saigon và tại nhà M. Phạm-xuân-Lâm 121 đường Bourdais Saigon đều có bán.
 Giá mỗi cuốn là: 0\$80

TÀU HOI

Có kiểu đề đua, kiểu đề đi dạo, kiểu đề đi làm công việc, sức mạnh nhiều lực lớn nhỏ đủ thứ.
 Vô bằng cây giá trị — máy quay cứng chắc
 Chắc chắn — chạy mau — xinh đẹp
Hãng của ông CH. BARDON
 Đường Paul Blanchy môn bài số 136,
 Phòng việc ở đường CATINAT, môn bài số 7 tại SAIGON.

CÓ TRẠI ĐỒNG TÀU Ở KHÁNH-HỘI

HẦY HỒI TẬP SAO-LỰC GIÁ CÀ CỦA HÃNG
 Cà-phô-gia, diên chủ, có rượu đất nỏ me sòng, me rạch nếu xem lời rao này.

bất nết, Long-lôi vô số tăng thừ chi địa lên ngich hành nhi thượng, mới sanh chi vạ bịnh sỹ; rồi cũng hết lòng uống thuốc y phương theo lời luận biền sỹ, mà cũng lờ, là bài nghiệm, và mỗi khi nó phát khi-thông hơi đau lên thì duy có nằm sạp lại nhà liền cho nạnh phía sau xuong-sống ngang lưng quẩn thì nó hẻ hơi xướng; bằng không ha đươc thì phải rang mồi cho nóng mà ra bung thì mới phát thì mỗi ngày từ 12 giờ trưa, xót-xa trong ruột như bọ như xóc; chừng 1-2 giờ mới hết, tôi khi ăn cơm rồi thì bụng lăm hình như phát ách, ngồi rất xồn xang, luôn vậy cho tới hết năm, khi thì nóng gièm hết 1-2 tháng, rồi trở lại cũng y cũ, qua năm thứ hai, nó lại phát lăm xa xót rồi nghe đười Ha-tiên nguyễn rung hơi sỏi ục-ục vài tiếng, kể đó khi hành nghịch thượng hơi chày lên cho tới Đàng-trung ngạn nực; thì trong mình xứt lăm (triêm thán, tay chon đầu lạnh cả, cơn xuong sống chớ ngon lung quẩn thì đau như thắt, ngồi dùng chằng yển, rất bực bội, như là khi đi đặng gặp lực lung lờ thì nó phát lên mầu lăm. Việc thuốc men đã hết sức, có nhiều ông danh-y đến trị bịnh tôi mấy đượ luận rằng: bịnh tôi bởi khí huyết suy, tình thần Tháo-kiệt. Nay tuổi trong mỗi mỗi đều suy nhược, vậy nên Am-thị đại hự, Dương hóa diêm thượng, tâm-thần bất giao, phế-thần

NG.-THÀNH-LÊ ở Tiêu-cần — Travinh.
 Ex: Conseiller Provincial.

TRÌNH
 CÙNG CHƯ-VỊ HỨT THUỐC ĐIỀU ĐẶNG TƯỜNG:

TABAC DU GLOBE

(THUỐC GÓI CÀ-LỚP)

Vị nào biết xài thuốc hút đều ưa dùng thứ thuốc **CÀ-LỚP** lăm vị: một là giá rẻ lăm, hai là mùi ngon.


Hãng thuốc **CÀ-LỚP** dùng nhiều tay bác-sĩ thao nghề đơn thuốc mà chọn lựa những lá thuốc nhưt hảo hạng hơn hết mà lăm ra.

Cách dọn thuốc kĩ-càng như vậy thì mùi nó dịu ngọt, không ngạt cổ, chẳng phạt tí và lại lăm cho miệng lười đợc **THƠM-THO, IM-MÁT**. Bởi thuốc này tinh anh và tuyển soạn lăm nên mới đợc như vậy.

THUỐC GLOBE (Cà-lớp) này, vị tinh tinh hảo, thiệt là một **VỊ-GIẾT-TRÚNG** qui lạ, nó tảo trừ các con tê-vi trong miệng mình. Hẻ dùng nó thường cũng như mình để phòng các bịnh hoạn vậy.

Hãy hời mà mua đầu đầu cũng có: **THUỐC GÓI GLOBE** (Cà-lớp) và **THUỐC ĐIỀU GLOBE** (Cà-lớp)

DENIS FRÈRES
 Bordeaux. — Saigon. — Haiphong. — Hanoi. — Đại diện cả Đàng-Dương



FUMEZ GLOBE

CIGARETTES DU GLOBE

(THUỐC ĐIỀU CÀ-LỚP)

Chuyện này chư-vị ưa dùng thuốc điều đều hiểu rõ từ ngày **THUỐC GLOBE** (Cà-lớp) tràn qua Đàng-dương đến nay đã hơn hai chục năm dư rồi.

Phàm bán thuốc rời hay là thuốc vẫn thì phải dùng giấy mà gói bao.

Vậy nếu những bao ấy mà huê dạng mặc tiền thì tự nhiên cái ruột trong phải là thứ rẻ đặng có thiên trừ cho vừa cái giá.

Thuốc ta đây bao rất đơn sơ, chẳng tòn mảy đồng, cho nên ta có thể mà chọn thứ thượng hạng.

Cách bao gói đơn sơ của ta đây lăm cho ta bán đặng thuốc tới chớ không phải bán giấy hay là bán hình chi.

THUỐC LÁ VẤN RỜI HIỆU JOB

là một hiệu thuốc tốt nhất. Những người ghiền thuốc mà muốn giữ vệ-sanh, khỏi hư phổi, không ráo cổ họng, thì nên dùng thuốc hiệu này mà thôi. Vì thuốc này có các quan chuyên-môn thì đỡ ở những đại-học đường ra, đứng đóc-biện việc chè thuốc. Duy chỉ có thuốc hiệu này vẫn bằng giấy JOB thật hiệu, thì không hiệu thuốc nào bằng hiệu này cả.

THẬT GIẤY VẤN THUỐC LÁ-HIỆU

JOB

THUỐC LÁ VẤN RỜI HIỆU JOB
ĐƯỢC ĐĂNG KÝ TẠI TÒA ÁN
HÀNG KINH SÁCH VÀO THÁNG
7 THÁNG ĐÓNG-ĐƯƠNG NĂM
1889 VÀ 1900

ĐƯỢC ĐĂNG KÝ TẠI TÒA ÁN
HÀNG KINH SÁCH VÀO THÁNG
7 THÁNG ĐÓNG-ĐƯƠNG NĂM
1889 VÀ 1900

Chà ông Jean BARDOU chế ra, hiệu mẫu đã ký tại Tòa-án Nay con trai ông ký là ông Pierre BARDOU nối nghiệp: Hiệu giấy này đã được 450 cái Mè-day, 119 cái bằng vàng, 135 đạo bằng Danh-dự. 62 lần được đánh Ngoại-hang Chủ lãnh trưng bán là: Ở Toulouse, B4 de Strasbourg, số 72-74 J.-L. Paulhae Ở Paris, Rue Béranger, số 21. Lãnh trưng bán tại } BOY LANDRY { Số 19 đường Bonnard, Saigon. Đổng-dương là ông } Số 19 đường Francis-Garnier (Bờ-bờ Hoàn-kiểm ngay góc Dừa Ha-nội).

Bán lẻ ở các hiệu thuốc-lá hoàn cầu.

Ai là chàng biền *Giấy vấn thuốc* là JOB, là hiệu giấy tốt nhất. Giấy cháy được hết không có tàn giấy thật nhỏ thớt, mà chề theo phép vệ-sanh rất cần mật.

Xưa nay kể đã hàng nghìn người làm mạo giấy JOB, vì giấy JOB là giấy tốt nhất trong thế-giới, nhưng bôn-hiệu đã thừa các tòa-án, đã nghĩ xử trọng phạt các nhà làm mạo rồi.

VAY NÚT THUỐC HIỆU JOB

là bảo thủ sức khỏe và lại là thành mại thuốc ngon.

CÓ MỘT MINH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÙNG VÀ LÂM XE MÂY TẠI THÀNH St-Étienne Mà thời Ông F. MICHEL, CAFFORT Successeur ở đường Cathat số 36 Có Bán SÙNG đủ thứ và đủ kiểu. BÌ, THUỐC, ĐẠN, XE-MÂY, ĐỒNG-HỒ và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẻ. Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin đi thư như vậy: M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36 rue Cathat. - SAIGON.

PILULES PINK OUR PERSONNES ALES. Hình ảnh một gia đình đang uống nước.

Thật rượu này hay là nguyên khí. Trừ bán nhiệt, Thêm sức cho trai tráng, Đờn ông và đờn bà. Làm cho thân thể ngũ tạng lực phủ thanh. Giúp cho mau có con. Cách dọn rượu thuốc này nó làm cho trẻ nên một món thuốc nhất hạng, tuy có dùng Quinquina làm cốt mặc dầu, chứ rượu này là một món khai vị. Uống nó rất thanh tã, Man thấy hiệu nghiệm hơn các thứ thuốc khác.

TÌ VI CÓ BÌNH

Trong cơn trời nóng nực, nếu ti vi có bình thì lấy làm niềm nghề cho mình làm phải dự bị cho nghiêm ngặt vì trong cơn nắng nực ti vi hay loại-đọa là vi có nhiều có. Một là nó hay làm cho vật thứ mau ố, hai là tại mình nắng dùng nước đá mà uống rượu làm cho ti vi ra yếu ớt, ba là vì mình hay ưa ăn đồ sống sít chua chát. Mỗi năm trong mùa nắng hăng có nhiều người chết vì bình kiệt, như là những người có ti vi không đặng tốt, thì lấy làm quan hệ cho sanh linh. Ti vi không đặng tốt thì phải mau mau mua thuốc Pilules Pink mà uống, chứ khá điển trị. Thuốc Pilules Pink để uống làm và lại rẻ tiền. Mỗi buổi ăn cơm rồi uống một hoàn thì đủ. Tiệm thuốc nào cũng có bán.

PILULES PINK (Bổ hoàn linh đơn). Trong các tiệm thuốc có bán, có trữ tiệm thuốc của ông de MARI et LAURENS Pharmacie de Normale, Saigon. Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp 17 quan 50.

THUỐC HAY (Le meilleur des médicaments). Nếu chưa-đón đản ti vi, ăn không được tiêu, trong bao tử hay báo bọt khó chịu, biếng ăn thì chưa-tón hãy mua rượu Quina Gentiane mà uống một ly nhỏ trước bữa cơm, rồi sau bữa cơm uống một ly nữa. Rượu này có bán trong các tiệm hàng-xén.

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU DENIS FRÈRES LẬP RA TỪ NĂM 1862 NHÀ NGÀNH TẠI HAIPHONG, BORDEAUX, SAIGON, HANOI. Hàng DENIS FRÈRES trừ savon hiệu « Bonne Mère » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác. Còn ai ưa dùng thứ rượu bỏ, thường gọi là Quinquina thì hãy mua thứ rượu sau này: Một là « Toni Kola Secrestat ». Hai là: Saint Raphaël Ducos. Hàng này cũng có bán từ sắc tốt và chắc lắm, hiệu là từ « Dubois Oudin ». Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares El Conde thì là sẽ ưa nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngon ngọt nữa. Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này: Rượu chác trắng và chác đỏ trong thùng và chiếc ra ve. Rượu Champagnes: Vve Clicquot-Ponsardin. Roederer. Moët et Chandon. Rượu Tisane de Champagnesupérieure: B.etS.Perrier. Rượu Tisane extra: Marquis de Bergey. Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vẫn rời hiệu Le Globe và giấy hút thuốc kêu là « Nil » có thứ rượu kêu là: vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita. Liqueurs và cognacs Marie Brizard, và Roger. Bière Gruber và Bière Lorraine. Rượu Madère, Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire. Có bán máy viết hiệu Remington và các thứ đồ phụ tùng. Cũng có trữ các thứ hộp quet Đổng-Dương, và ngoài Bển-thủy, gán Annam và ông quet Hà-nội (Tonkin) nữa. Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vậy. Maison DENIS FRÈRES, SAIGON

KHẢ KỶ. Nếu cho khỏi làm lạc mà thiết hại cho chủ qui khách thì hãng Dubonnet rao cho ai nấy hiệu rằng: Rượu hiệu Dubonnet này là rượu bổ nguyên khí, có dùng thuốc Quinquina làm cốt mà Hãng thay mặt cho bôn-hiệu tại Nam-ky, và Bắc-ky, Trưng-ky và Cao-man là Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY đường Kinh-Lập, môn bán số 68, SAIGON. Thuốc điều hiệu này Bao xanh, đã to mà lại vẫn chặc. Có dán choàng một rẻo giấy trắng ngoài bao. Hút nó thì được toại chí tiêu điều khoái lạc. Hiệu thuốc này là một hiệu rất hèn, mà qui thấy cũng phải tránh. Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY mở vào số 68 ở đường Kinh Lập môn bán số 68, SAIGON

LỜI RAO. TẠI QUÁN Lục-Tỉnh-Tân-Văn. 1° Ngạc-hạp 1916 thiết giá 0 \$ 20 (không phải 0 \$ 40). 2° Tiên-cần-báo-hậu thứ 8. 0 30 3° Tường-Lục-văn-Tiến... 0 30

HÃY HỎI THỨ HỘP QUỆT HIỆU NÀY



LÀ THỨ TỐT HƠN CÁC THỨ KHÁC

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordman - SAIGON

CÁCH LAM BÀNH VÀ MỰC - Dạy nhiều môn rất khéo, bìa vở đẹp.

Giá: 0 \$ 40
Tiền gửi: 0 \$ 04

NAM-HÔNG-PHÁT
Khách sạn
ở đường Boulevard Bonnard số 106 ngang
gare xe lửa nhỏ Saigon-Goap, tại
chợ mới Saigon

Bán rượu tây và sữa xe máy, đèn essence
và đèn alcool.

Có cho mượn phòng ngủ sạch sẽ rộng
mát giá rẻ hơn các nhà khác.

Quý quan, quý khách ở xa muốn mua bất
cứ vật chi thì tôi mua giùm, niêm phong
kỳ lưỡng gửi tới chỗ ở cho máy ông.


HOTNA-NG-KY.

CÓ MỘT THỨ NÀY MÀ THỜI
(Nữ a que lui)

Có một thứ rượu Rhum mana
này hay trừ bệnh rét, nóng lạnh hay
làm cho ti vi, tiêu ton hay trừ bệnh
gã nhược và thiên thoi. Rượu này
rất quý danh, hiện hạ rất chóng
và lại tốt hơn các thứ rượu Rhum
khác.

Hãy coi cho kỹ kẻo lầm thứ giả
và phải nài cho phải cai ve có dán
nhãn trắng như hình kiêu đính một
bên đây.

Có bán tại các tiệm bán đồ tạp vật
ở Saigon



XIN HÃY ĐẾN THỬ XEM... MAU LÊN I MÀ NHY KỶ CANG
TIỆM MAY
NGUYỄN-HỮU-SANH
ở gần gare xe lửa Cầu-ông-lân

Máy đủ các kiểu áo-xiêm quần, áo, và y-
phục Âu-châu (paletot) theo thực thể.

Có bán sẵn, vải-bò, to-lua, kiểu rười
bông-là. Lược-lông Bắc, Châm-châu Tàu,
cùng hàng Tây, hàng Nhật-bản, các màu
sắc.

Vân, Nho, Xuyên, Lạnh, Trung-huê,
Nhộm Gia-dụng, thật tốt!

Thơ, tuồng, truyện, Quốc-ngữ bán sỉ và
bán lẻ vân vân!!!

Nếu chú-quí-vi, muốn hỏi kiểu dễ chi,
xin viết thơ đề:

Mme NGUYỄN-HỮU-SANH,
110, Quai de Belgique Cầu-ông-lân,
SAIGON.

Tàu bán tây một chữ qua chẳng thiếu gì
/ hoặc mạp

LA BIÈRE VELTEN

CÓ MỘT MINH HẰNG
DENIS FRÈRES

Trẻ rượu này bán khắp cả Đông-Dương


Bài thuốc trị ngũ không được, hoả căn,
cần cốt hóa bình và đau mình đau mảy

Khi nào cần và cần cốt đần thì con người
ngủ không khi nào được, cũng phải đau
mình, trí hóa ra mờ mịt, chóng mặt ngũ
không yên giấc, cứ chiêm như bao hoá vậy, thì
có ngày sẽ điên, không điên thì bất toại,
mà lấy lối hoá thì chết chứ không sống
nổi đần.

Có một học-sanh tại sở thuốc-thứ-vật ở
thành Paris đã chiêm nghiệm các điều khốn
đốn bởi não cần, trái tim, ti vi, trái thận mà
phát ra và dùng nhiều thứ thuốc em kim
thời mà thí nghiệm, tìm tới lâu ngày mới
gặp được bài thuốc "Neurinas" này mới
hại và chữa các thứ bệnh thần hiệu lạ
thường.

Muốn ngủ ngon và
được vượng sức mạnh
lại, đần óc không em
nặng nề thì hãy mua
thuốc Neurinas này.

Con nít ông già, đờn
bà con gái trẻ đầy mảy
hoặc trẻ và già đang
được thấy thấy.



Gia 3 vé tại Saigon: 4 quan 75. Trẻ lại thêm
thuốc thường-dùng C. REROUX và Do HARI
& LAURENS - số tại THIẾT-NGHIỆM SỞ
thành Paris số 7 Avenue Valenciennes.

PHẢI ĐÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐAM
THIỆT HIỆU LÀ
ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX
Của ông lương-y GUILLÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế
đường của quan lương-y GUILLÉ lấy làm thần hiệu
trong những bệnh HƯ PHẾ, đau trong TI VI, đau
nơi TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MINH, RÉT VỎ
DA, hoặc CHỐI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO ĐAI,
BỊNH CỒM, GHỀ CHỐC NGOÀI DA và bệnh có
TRÙNG LẠI TRONG BỤNG.


Ấy là một thứ THUỐC XỔ rất tiền và rất hiệu
nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những
bệnh gốc bởi ĐAM hay là MẬT phát ra thì uống
mô hay lắm.

Bất kì thuốc trị đăm nào mà không có đầu ký
tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ
THUỐC HOÀN XỔ
nữa cũng rất trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux
của quan lương-y Guillié.

Chính chỗ trữ thuốc này là nhà: PAUL GAGE FILS, nhất hạng
bào chế y sanh, đường GRENELLE ST GERMAIN môn bài số 9,
ở tại số thành PARIS.

VÀ TRONG CÁC ĐƯỢC PHƯƠNG ĐỀU CÓ BÁN



KHOẢN CHẤT THỦY
(Nước suối kim thạch)

VICHY 

PHÁP-QUỐC-TUYÊN
VICHY CÉLESTINS

Có bán nguyên ve
và nửa ve.

Trị bệnh đau Thận, bệnh đau Bàng-quang, bệnh Phong-
Thạch-lâm-bệnh (kể) - Đau này chỉ lát-lát.

VICHY GRANDE-GRILLE trị bệnh đau gan
và bệnh đăm.

VICHY HOPITAL trị bệnh thương ti, thương nhiệt.

Hãy coi chừng đồ giả mạo, khi mua phải chỉ cho trắng
thứ nước nào mình muốn dùng.

VICHY-ÉTAT BIỆU TÊ
SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối kỳ kỳ mà ra.
Có hộp và có ve.

PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3
hoàn thì dễ tiêu hóa.

COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình dọn nước xít
(môi-khi-chất).



CÓ MỘT MINH HẰNG NÀY CHỜ VÀO XỬ MÀ BÁN

HẰNG BERTHET, CHARRIÈRE VÀ CÔNG-TY
ở đường Kinh-lập, môn bài số 68 - SAIGON

Tủ sắt hiệu VERSTAEN chắc chắn
bền vững vô cùng,
xeo cạy không xê, đập phá chẳng nổi
lừa chẳng hề lam chi tới

Dùng tủ sắt hiệu VERSTAEN
này mà dựng tiền
thì tốn bằng qui hữu được vững bụng
chẳng hề sợ đạo tặc nó cướp bóc.

Hãy đến Hãng BERTHET, CHARRIÈRE & Cie mà hỏi sách kiêu và giá cả hoặc viết thư rồi đến cũng đặng





Le Directeur-Gérant : SCHNEIDER.
Certifié l'insertion.

Saigon, le 19

Vu pour légalisation de la signature
de M.
Saigon, le 19
Le Maire de la Ville de Saigon

Saigon. — Imp. F.-H. SCHNEIDER

*Certifié de tirage et levé par
le Maire de la Ville de Saigon*